



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

DANH MỤC TIÊU CHUẨN NƯỚC NGOÀI (TCNN)

Mã số : QT13

Ngày ban hành : 12/03/2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Văn Tước	Phạm Hồng Quân	Nguyễn Văn Thành Hiền
Chức vụ	Thí nghiệm viên	Trưởng Phòng thí nghiệm	Giám Đốc
Ký tên			

TT	Tên chi tiêu thí nghiệm	Số hiệu tiêu chuẩn	Năm BH	Soát xét
I.	THỬ NGHIỆM XI MĂNG; XI MĂNG BÈN SUNFAT			
1.	Methods of testing cement - Methods of taking and preparing samples of cement	BS EN 196-7:2007	2007	
2.	Standard Test Method for Density of Hydraulic Cement	ASTM C188 – 25	2025	
3.	Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by the 45- μ m (No. 325) Sieve	ASTM C430-25	2025	
4.	Standard Method of Test for Density of Hydraulic Cement	AASHTO T133 - 22	2022	
5.	Standard Method of Test for Fineness of Hydraulic Cement by the 45- μ m (No. 325) Sieve	AASHTO T192 – 23	2023	
6.	Standard Method of Test for Fineness of Hydraulic Cement by Air Permeability Apparatus	AASHTO T153-22	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

7.	Standard Test Methods for Fineness of Hydraulic Cement by Air-Permeability Apparatus	ASTM C204-25	2025	
8.	Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by the 150- and 75-µm (No. 100) and 75-µm (No. 200) Sieves	ASTM C184-94e1:2017	2017	
9.	Standard Test Method for Rockwell Hardness of Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D785-23	2023	
10.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortars (Using 50 mm [2 in.] Cube Specimens)	ASTM C109/C109M -24	2024	
11.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortar (Using 50-mm or 2-in. Cube Specimens)	AASHTO T106-93	1993	
12.	Standard Test Method for Flexural Strength of Hydraulic-Cement Mortars	ASTM C348-21	2021	
13.	Methods of testing cement - Determination of strength	BS EN 196-1:2016	2016	
14.	Cement — Test methods — Determination of strength	ISO 679:2009	2009	
15.	Physical Testing Methods for Cement	JIS R5201:2015	2015	
16.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic-Cement Mortars (Using Portions of Prisms Broken in Flexure)	ASTM C349-24	2024	
17.	Standard Test Method for Amount of Water Required for Normal Consistency of Hydraulic Cement Paste	ASTM C187 - 23	2023	
18.	Standard Test Methods for Time of Setting of Hydraulic Cement by Vicat Needle	ASTM C191-21	2021	
19.	Standard Method of Test for Fineness of Hydraulic Cement by the 150-µm (No. 100) and 75-µm (No. 200) Sieves	AASHTO T 128:1997	1997	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

20.	Standard Method of Test for Time of Setting of Hydraulic Cement by Vicat Needle (ASTM Designation: C191-21)	AASHTO T131 – 23	2023	
21.	Cement — Test methods — Determination of setting time and soundness	ISO 9597-08	2008	
22.	Standard Test Method for Time of Setting of Hydraulic-Cement Paste by Gillmore Needles	ASTM C266-21	2021	
23.	Standard Test Method for Early Stiffening of Hydraulic Cement (Paste Method)	ASTM C451-21	2021	
24.	Standard Test Method for Time of Setting of Hydraulic Cement Mortar by Modified Vicat Needle	ASTM C807-21	2021	
25.	Standard Method of Test for Amount of Water Required for Normal Consistency of Hydraulic Cement Paste	AASHTO T129-23	2023	
26.	Standard Test Method for Air Content of Hydraulic Cement Mortar	ASTM C185-20	2020	
27.	Standard Method of Test for Air Content of Hydraulic Cement Mortar	AASHTO T 137-22	2022	
28.	Standard Test Methods for Chemical Analysis of Hydraulic Cement	ASTM C114-24;	2024	
29.	Standard Method of Test for Chemical Analysis of Hydraulic Cement	AASHTO T 105-22	2022	
30.	Method of testing cement - Chemical analysis of cement	BS EN 196-2:2013	2013	
31.	Standard Test Method for Length Change of Hydraulic-Cement Mortars Exposed to a Sulfate Solution	ASTM C1012/C1012M-24	2024	
32.	Standard Test Method for Potential Expansion of Portland-Cement Mortars Exposed to Sulfate	ASTM C452/C452M-25	2025	
33.	Standard Practice for Use of Apparatus for the Determination of Length Change of	ASTM C490/C490M-21	2021	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Hardened Cement Paste, Mortar, and Concrete			
34.	Standard Test Method for Expansion of Hydraulic Cementitious Material Mortar Bars Stored in Water	ASTM C1038/C1038M-24	2024	
35.	Standard Test Method for Soundness of Aggregates by Use of Sodium Sulfate or Magnesium Sulfate	ASTM C88/C88M-24	2024	
36.	Standard Method of Test for Soundness of Aggregate by Use of Sodium Sulfate or Magnesium Sulfate	AASHTO T 104-22	2022	
37.	Tests for thermal and weathering properties of aggregates - Magnesium sulfate test	BS EN 1367-2:2009	2009	
38.	Method of test for soundness of aggregates by use of sodium sulfate	JIS A1122:2014	2014	
39.	Methods for sampling and testing of mineral aggregates sands and filters	BS 812-121:1989	1989	
40.	Standard Test Method for Autoclave Expansion of Hydraulic Cement	ASTM C151/C151M-2023	2023	
41.	Standard Test Method for Restrained Expansion of Expansive Cement Mortar	ASTM C806-18	2018	
42.	Standard Test Method for Heat of Hydration of Hydraulic Cement	ASTM C186-17	2017	
43.	Standard Test Method for Measurement of Heat of Hydration of Hydraulic Cementitious Materials Using Isothermal Conduction Calorimetry	ASTM C1702-24	2024	
44.	Standard Test Method for Drying Shrinkage of Mortar Containing Hydraulic Cement	ASTM C596-23	2023	
II.	THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG NẶNG			



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

45.	Standard Practice for Making and Curing Concrete Test Specimens in the Field	ASTM C31/C31M-26	2026	
46.	Testing fresh concrete - Sampling and common apparatus	BS EN 12350-1:2019	2019	
47.	Testing fresh concrete - Flow table test	BS EN 12350-5:2019	2019	
48.	Testing fresh concrete - Self-compacting concrete. Sieve segregation test	BS EN 12350-11:2010	2010	
49.	Testing fresh concrete Bleeding test. Static and pressure	BS EN 12350-13:2021	2021	
50.	Testing hardened concrete - Determination of the chloride migration coefficient	BS EN 12390-18:2021	2021	
51.	Testing hardened concrete - Determination of the shrinkage of concrete	BS EN 12390-16:2019	2019	
52.	Testing fresh concrete - Air content. Pressure methods	BS EN 12350-7:2019	2019	
53.	Standard Test Method for Slump of Hydraulic-Cement Concrete	ASTM C143/C143M- 20	2020	
54.	Standard Method of Test for Slump of Hydraulic Cement Concrete	AASHTO 119M/T 119 -23	2023	
55.	Testing fresh concrete - Slump test	BS EN 12350-2 : 2019	2019	
56.	Method of test for slump of concrete	JIS A1101-20	2020	
57.	Standard Test Method for Density (Unit Weight), Yield, and Air Content (Gravimetric) of Concrete	ASTM C138/138M - 24a	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

58.	Standard Method of Test for Density (Unit Weight), Yield, and Air Content (Gravimetric) of Concrete	AASHTO T121M/T 121-24	2024	
59.	Testing fresh concrete - Density	BS EN 12350-6 : 2019	2019	
60.	Standard Test Method for Density, Absorption, and Voids in Hardened Concrete	ASTM C642-21	2021	
61.	Testing hardened concrete Density of hardened concrete	BS EN 12390-7:2019	2019	
62.	Testing hardened concrete - Determination of the shrinkage of concrete	BS EN 12390-16:2019	2019	
63.	Testing hardened concrete - Flexural strength of test specimens	BS EN 12390-5:2019	2019	
64.	Testing hardened concrete - Determination of secant modulus of elasticity in compression	BS EN 12390-13:2021	2021	
65.	Standard Test Method for Abrasion Resistance of Concrete by Sandblasting	ASTM C418-20	2020	
66.	Standard Test Method for Determining the Water Absorption of Hardened Concrete Treated With a Water Repellent Coating	ASTM D6489-24	2024	
67.	Testing Concrete - Methods for analysis of hardened concrete	BS 1881-124:2015	2015	
68.	Testing hardened concrete - Depth of penetration of water under pressure	BS EN 12390-8 : 2019	2019	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

69.	Standard Test Method for Measurement of Rate of Absorption of Water by Hydraulic-Cement Concretes	ASTM C1585-20	2020	
70.	Products and systems for the protection and repair of concrete structures. Test methods. Water absorption and resistance to alkali for hydrophobic impregnations	BS EN 13580:2002	2002	
71.	Standard Test Method for Length Change of Hardened Hydraulic-Cement Mortar and Concrete	ASTM C157/C157M-24e1	2024	
72.	Standard Method of Test for Length Change of Hardened Hydraulic Cement Mortar and Concrete	AASHTO T160 - 22	2022	
73.	Standard Test Method for Shrinkage Factors of Cohesive Soils by the Water Submersion Method	ASTM D4943-25	2025	
74.	Standard Test Method for Compressive Strength of Cylindrical Concrete Specimens	ASTM C39/C39M-24	2024	
75.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Cylindrical Concrete Specimens	AASHTO T22M/T22-22	2022	
76.	Testing hardened concrete - Compressive strength of test specimens	BS EN 12390-3:2019	2019	
77.	Standard Test Method for Obtaining and Testing Drilled Cores and Sawed Beams of Concrete	ASTM C42/C42M-20	2020	
78.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Concrete Using Portions of Beams Broken in Flexure	AASHTO T140-20	2020	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

79.	Standard Method of Test for Obtaining and Testing Drilled Cores and Sawed Beams of Concrete	AASHTO - T 24M/T 24:2022	2022	
80.	Testing concrete in structures - Cored specimens. Taking, examining and testing in compression	BS EN 12504-1:2019	2019	
81.	Method of test for compressive strength of concrete	JIS A1108-18	2018	
82.	Method of sampling and testing for compressive strength of drilled cores of concrete	JIS A1107-22	2022	
83.	Method of test for compressive strength of spun concrete	JIS A1136-18	2018	
84.	Standard Test Method for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam With Center-Point Loading)	ASTM C293-16	2016	
85.	Standard Test Method for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam with Third-Point Loading)	ASTM C78-22	2022	
86.	Standard Method of Test for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam with Third- Point Loading)	AASHTO T97-18	2018	
87.	Standard Method of Test for Flexural Strength of Concrete (Using Simple Beam with Center-Point Loading)	AASHTO T177-17	2017	
88.	Standard Test Method for Splitting Tensile Strength of Cylindrical Concrete Specimens	ASTM C496/C496M-17	2017	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

89.	Standard Method of Test for Splitting Tensile Strength of Cylindrical Concrete Specimens	AASHTO T198-22	2022	
90.	Testing hardened concrete - Tensile splitting strength of test specimens	BS EN 12390-6 : 2023	2023	
91.	Standard Test Method for Static Modulus of Elasticity and Poisson's Ratio of Concrete in Compression	ASTM C469/C469M-22	2022	
92.	Standard Test Method for Time of Setting of Concrete Mixtures by Penetration Resistance	ASTM C403/C403M-23	2023	
93.	Standard Method of Test for Time of Setting of Concrete Mixtures by Penetration Resistance	AASHTO T197M/T197-23	2023	
94.	Standard Test Method for Determining Consistency and Density of Roller-Compacted Concrete Using a Vibrating Table	ASTM C1170/C1170M-20	2020	
95.	Testing fresh concrete - Vebe test	BS EN 12350-3 : 2019	2019	
96.	Standard Test Method for Slump Flow of Self-Consolidating Concrete	ASTM C1611-21	2021	
97.	Standard Test Method for Bleeding of Concrete	ASTM C232-21	2021	
98.	Standard Method of Test for Bleeding of Concrete	AASHTO T158-23	2023	
99.	Standard Test Method for Air Content of Freshly Mixed Concrete by the Volumetric Method	ASTM C173-23	2023	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

100.	Standard Test Method for Air Content of Freshly Mixed Concrete by the Pressure Method	ASTM C231-25	2025	
101.	Standard Method of Test for Air Content of Freshly Mixed Concrete by the Pressure Method	AASHTO T152-19	2019	
102.	Standard Test Method for Pullout Strength of Hardened Concrete	ASTM C900-25	2025	
103.	Standard Test Method for Tensile Strength of Concrete Surfaces and the Bond Strength or Tensile Strength of Concrete Repair and Overlay Materials by Direct Tension (Pull-off Method)	ASTM C1583/C1583M-25	2025	
104.	Standard Test Method for Electrical Indication of Concrete's Ability to Resist Chloride Ion Penetration	ASTM C1202-25	2025	
105.	Standard Test Method for Acid-Soluble Chloride in Mortar and Concrete	ASTM C1152/C1152M-20,	2020	
106.	Standard Test Method for Water-Soluble Chloride in Mortar and Concrete	ASTM C1218/C1218M-20	2020	
107.	Standard Method of Test for Sampling and Testing for Chloride Ion in Concrete and Concrete Raw Materials	AASHTO T260 – 21	2021	
108.	Standard Test Method for Temperature of Freshly Mixed Hydraulic-Cement Concrete	ASTM C1064-17	2017	
109.	Standard Method of Test for Temperature of Freshly Mixed Portland Cement Concrete	AASHTO T309-20	2020	
110.	Products and systems for the protection and repair of concrete structures. Test methods. Determination of carbonation depth in hardened concrete by the phenolphthalein method	BS EN 14630:2006	2006	
111.	Standard Test Method for Corrosion Potentials of Uncoated Reinforcing Steel in Concrete	ASTM C876-22	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

112.	Building Code Requirements for Structural Concrete (ACI 318-19) Commentary on Building Code Requirements for Structural Concrete (ACI 318R-19)	ACI 318-19	2019	
III.	THỬ NGHIỆM CỐT LIỆU BÊ TÔNG VÀ VỮA, CÁT SAN LẤP; CẤP PHỐI ĐÁ DẼM, SỎI ĐỎ, ĐÁ MI, ĐÁ GÓC			
113.	Standard Test Method for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	ASTM C136/C136M-25	2025	
114.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	AASHTO T27-24	2024	
115.	Method of test for sieve analysis of aggregates	JIS A1102-14	2014	
116.	Standard Test Method for Relative Density (Specific Gravity) and Absorption of Fine Aggregate	ASTM C128-25	2025	
117.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Fine Aggregate	AASHTO T84-22	2022	
118.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Coarse Aggregate	AASHTO T85-22	2022	
119.	Standard Test Method for Relative Density (Specific Gravity) and Absorption of Coarse Aggregate	ASTM C127-25	2025	
120.	Tests for mechanical and physical properties of aggregates - Determination of particle density and water absorption	BS EN 1097-6 :2022	2022	
121.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Coarse Aggregate	AASHTO T85-22	2022	
122.	Standard Test Method for Bulk Density (“Unit Weight”) and Voids in Aggregate	ASTM C29/C29M-23	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

123.	Standard Method of Test for Bulk Density (“Unit Weight”) and Voids in Aggregate	AASHTO T19M/T19-25	2025	
124.	Tests for mechanical and physical properties of aggregates - Determination of loose bulk density and voids	BS EN 1097-3:1998	1998	
125.	Tests for mechanical and physical properties of aggregates - Determination of the particle density of filler. Pycnometer method	BS EN 1097-7-2022	2022	
126.	Standard Test Method for Total Evaporable Moisture Content of Aggregate by Drying	ASTM C566-25	2025	
127.	Standard Method of Test for Total Evaporable Moisture Content of Aggregate by Drying	AASHTO T255-22	2022	
128.	Tests for mechanical and physical properties of aggregates - Determination of the water content by drying in a ventilated oven	BS EN 1097-5:2008(2009)	2009	
129.	Standard Test Method for Clay Lumps and Friable Particles in Aggregates	ASTM C142/C142M-17(2023);	2023	
130.	Tests for geometrical properties of aggregates - Determination of particle size distribution. Sieving method	BS EN 933-1:2012	2012	
131.	Standard Test Method for Materials Finer than 75- μ m (No. 200) Sieve in Mineral Aggregates by Washing	ASTM C117-23	2023	
132.	Standard Test Method for Organic Impurities in Fine Aggregates for Concrete	ASTM C40/C40M-20	2020	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

133.	Standard Method of Test for Organic Impurities in Fine Aggregates for Concrete	AASHTO T21M/T21-20	2020	
134.	Standard Test Methods for Determining the Water (Moisture) Content, Ash Content, and Organic Material of Peat and Other Organic Soils	ASTM D2974-25e1	2025	
135.	Standard Method of Test for Determination of Organic Content in Soils by Loss on Ignition	AASHTO T267-22	2022	
136.	Standard Test Methods for Compressive Strength and Elastic Moduli of Intact Rock Core Specimens under Varying States of Stress and Temperatures	ASTM D7012 – 23	2023	
137.	Standard Test Method for Compressive Strength of Dimension Stone	ASTM C170/C170M-24a	2024	
138.	Standard Test Method for Splitting Tensile Strength of Intact Rock Core Specimens	ASTM D3967-16	2016	
139.	Standard Test Method for Determination of the Point Load Strength Index of Rock and Application to Rock Strength Classifications	ASTM D5731-16	2016	
140.	Standard Test Method for Density of Soil in Place by the Drive-Cylinder Method	ASTM D2937-24	2024	
141.	Standard Test Method for Elastic Moduli of Intact Rock Core Specimens in Uniaxial Compression	ASTM D3148-02	2002	
142.	Standard Test Method for Resistance to Degradation of Small-Size Coarse	ASTM C131/C131M - 20	2020	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Aggregate by Abrasion and Impact in the Los Angeles Machine			
143.	Standard Method of Test for Resistance to Degradation of Small-Size Coarse Aggregate by Abrasion and Impact in the Los Angeles Machine	AASHTO T96-22	2022	
144.	Standard Test Method for Resistance to Degradation of Large-Size Coarse Aggregate by Abrasion and Impact in the Los Angeles Machine	ASTM C535-16	2016	
145.	Standard Method of Test for Resistance of Coarse Aggregate to Degradation by Abrasion in the Micro-Deval Apparatus	AASHTO T327-12	2012	
146.	Eurocode 7. Geotechnical design - Ground properties	BS EN 1997-2:2024	2024	
147.	Standard Method of Test for Determining the Percentage of Fracture in Coarse Aggregate	AASHTO T335-09;	2009	
148.	Standard Test Method for Flat Particles, Elongated Particles, or Flat and Elongated Particles in Coarse Aggregate	ASTM D4791-19(2023);	2023	
149.	Tests for geometrical properties of aggregates - Determination of particle shape. Flakiness index	BS EN 933-3-12;	2012	
150.	Tests for geometrical properties of aggregates - Determination of particle shape. Shape index	BS EN 933-4-08;	2008	
151.	Tests for geometrical properties of aggregates - Determination of percentage of crushed particles in coarse and all-in natural aggregates	BS EN 933-5-22	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
 Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

152.	Standard Test Method for Potential Alkali Reactivity of Aggregates (Mortar-Bar Method)	ASTM C1260-14	2014	
153.	Standard Test Method for Determination of Length Change of Concrete Due to Alkali-Silica Reaction	ASTM C1293-20	2020	
154.	Standard Test Method for Determining the Potential Alkali-Silica Reactivity of Combinations of Cementitious Materials and Aggregate	ASTM C1567-22	2022	
155.	Tests for chemical properties of aggregates - Chemical analysis	BS EN 1744-1:2009	2009	
156.	Method of test for content of soft particles in coarse aggregate by scratching	JIS A1126-07	2007	
157.	Standard Test Method for Soundness of Aggregates by Use of Sodium Sulfate or Magnesium Sulfate	ASTM C88/C88M-24;	2024	
158.	Standard Method of Test for Soundness of Aggregate by Use of Sodium Sulfate or Magnesium Sulfate	AASHTO T104-22	2022	
159.	Standard Test Method for Lightweight Particles in Aggregate	ASTM C123 - 23;	2023	
160.	Standard Method of Test for Lightweight Particles in Aggregate	AASHTO T113- 22	2022	
161.	Standard Method of Test for Materials Finer Than 75- μ m (No. 200) Sieve in Mineral Aggregates by Washing	AASHTO T11 - 23	2023	
162.	Code of practice for ground investigations	BS 5930:2015+A1:2020	2020	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

163.	Suggested Methods for Rock Characterization, Testing and Monitoring	ISRM 1985	1985	
164.	Methods of testing rocks for engineering purposes	AS 4133:2007	2007	
165.	Suggested Methods for Rock Characterization, Testing and Monitoring	ISRM 1988	1988	
166.	A guide to the design of anchor blocks for post-tensioned prestressed concrete	CIRIA 83	1979	
167.	Standard Test Method for Weather Resistance of Slate	ASTM C217/C217M-22	2022	
168.	Tests for Geometrical Properties of Aggregates - Part 7: Determination of Shell Content - Percentage of Shells in Coarse Aggregates	BS EN 933-7:1998	1998	
169.	Standard Test Method for Sand Equivalent Value of Soils and Fine Aggregate	ASTM D2419-22	2022	
170.	Standard Method of Test for Plastic Fines in Graded Aggregates and Soils by Use of the Sand Equivalent Test	AASHTO T176 -22	2022	
171.	Tests for geometrical properties of aggregates - Assessment of fines. Sand equivalent test	BS EN 933-8:2012+A1:2015	2015	
172.	Standard Test Method for Surface Moisture in Fine Aggregate	ASTM C70-20	2020	
173.	Standard Method of Test for Organic Impurities in Fine Aggregates for Concrete	AASHTO T 21M/T 21-20	2020	
IV.	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ GẠCH ĐÁT SÉT NUNG			

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

174.	Standard Test Methods for Sampling and Testing Brick and Structural Clay Tile	ASTM C67-23	2023	
V.	THỬ NGHIỆM GẠCH BÊ TÔNG			
175.	Standard Test Methods for Sampling and Testing Concrete Masonry Units and Related Units	ASTM C140/C140M-25	2025	
VI.	THỬ NGHIỆM BÊ TÔNG NHẸ, GẠCH BÊ TÔNG BỌT, BÊ TÔNG KHÍ KHÔNG CHỨNG ÁP; GẠCH BÊ TÔNG KHÍ CHỨNG ÁP			
176.	Standard Specification for Uranium Hexafluoride Enriched From 8 % to Less Than 20 % ²³⁵ U	ASTM C1962-25	2025	
VII.	THỬ NGHIỆM GẠCH ÓP LÁT; ĐÁ ÓP LÁT TỰ NHIÊN; ĐÁ ÓP LÁT NHÂN TẠO			
177.	Ceramic tiles Part 2: Determination of dimensions and surface quality	ISO 10545-2:2018;	2018	
178.	Ceramic tiles Part 3: Determination of water absorption, apparent porosity, apparent relative density and bulk density	ISO 10545-3:2018;	2018	
179.	Agglomerated stone. Test methods - Determination of apparent density and water absorption	BS EN 14617 -1 : 2013	2013	
180.	Ceramic tiles Part 4: Determination of modulus of rupture and breaking strength	ISO 10545-4:2019	2019	
181.	Agglomerated stone. Test methods - Determination of flexural strength	BS EN 14617 -2 : 2016	2016	
182.	Ceramic tiles Part 5: Determination of impact resistance by measurement of coefficient of restitution	ISO 10545-5:1996	1996	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

183.	Ceramic tiles Part 6: Determination of resistance to deep abrasion for unglazed tiles	ISO 10545-6:2010	2010	
184.	Ceramic tiles Part 9: Determination of resistance to thermal shock	ISO 10545-9:2013	2013	
185.	Ceramic tiles Part 10: Determination of moisture expansion	ISO 10545-10:1995	1995	
186.	Ceramic tiles Part 11: Determination of crazing resistance for glazed tiles	ISO 10545-11:1994	1994	
187.	Ceramic tiles Part 12: Determination of frost resistance	ISO 10545-12:1995	1995	
188.	Ceramic tiles Part 7: Determination of resistance to surface abrasion for glazed tiles	ISO 10545-7:1996	1996	
189.	Agglomerated stone. Test methods. Determination of the abrasion resistance (British Standard)	BS EN 14617 -4 : 2012	2012	
190.	Ceramic tiles Part 13: Determination of chemical resistance	ISO 10545-13:1995	2995	
191.	Agglomerated stone. Test methods - Determination of chemical resistance	BS EN 14617 -10 : 2012	2012	
192.	Ceramic tiles Part 14: Determination of resistance to stains	ISO 10545-14:2015	2015	
193.	Ceramic tiles Part 15: Determination of lead and cadmium given off by tiles	ISO 10545-15:2021	2021	
194.	Ceramic tiles Part 16: Determination of small colour differences	ISO 10545-16:2010	2010	
VIII.	THỬ NGHIỆM CƠ LÝ ĐẤT, ĐÁ TRONG PHÒNG			
195.	Standard Practice for Thin-Walled Tube Sampling of Fine-Grained Soils for Geotechnical Purposes	ASTM D1587/D1587M-15	2015	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

196.	Standard Practices for Preserving and Transporting Soil Samples	ASTM D4220/D4220M-14	2014	
197.	Standard Test Methods for Specific Gravity of Soil Solids by the Water Displacement Method	ASTM D854-23	2023	
198.	Standard Method of Test for Specific Gravity of Soils	AASHTO T100-22	2022	
199.	Standard Test Methods for Laboratory Determination of Water (Moisture) Content of Soil and Rock by Mass	ASTM D2216-19;	2019	
200.	Standard Method of Test for Laboratory Determination of Moisture Content of Soils	AASHTO T265-22	2022	
201.	Standard Test Methods for Liquid Limit, Plastic Limit, and Plasticity Index of Soils	ASTM D4318-17e1;	2018	
202.	Standard Method of Test for Determining the Liquid Limit of Soils	AASHTO T89-22,	2022	
203.	Standard Method of Test for Determining the Plastic Limit and Plasticity Index of Soils	AASHTO T90-22	2022	
204.	Standard Method of Test for Particle Size Analysis of Soils	AASHTO T88-22	2022	
205.	Standard Test Methods for Particle-Size Distribution (Gradation) of Soils Using Sieve Analysis	ASTM D6913/D6913M-17(2025)	2025	
206.	Standard Method of Test for Direct Shear Test of Soils under Consolidated Drained Conditions	AASHTO T236-22	2022	
207.	Standard Test Method for Direct Shear Test of Soils Under Consolidated Drained Conditions	ASTM D3080/D3080M-23	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm: 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

208.	Standard Test Methods for One-Dimensional Consolidation Properties of Soils Using Incremental Loading	ASTM D2435/D2435M - 11(2020);	2020	
209.	Standard Method of Test for One-Dimensional Consolidation Properties of Soils	AASHTO T 216-2022	2022	
210.	Standard Test Methods for Laboratory Determination of Density and Unit Weight of Soil Specimens	ASTM D7263-21	2021	
211.	Standard Method of Test for The California Bearing Ratio	AASHTO T193-22	2022	
212.	Standard Method of Test for Moisture-Density Relations of Soils Using a 2.5-kg (5.5-lb) Rammer and a 305-mm (12-in.)	AASHTO T99-22,	2022	
213.	Standard Method of Test for Moisture-Density Relations of Soils Using a 4.54-kg (10-lb) Rammer and a 457-mm (18-in.)	AASHTO T180-22	2022	
214.	Standard Test Method for Unconsolidated-Undrained Triaxial Compression Test on Cohesive Soils	ASTM D2850-25,	2025	
215.	Standard Test Method for Consolidated Undrained Triaxial Compression Test for Cohesive Soils	ASTM D4767-11(2020)	2020	
216.	Standard Method of Test for Unconsolidated, Undrained Compressive Strength of Cohesive Soils in Triaxial Compression	AASHTO T296-22	2022	
217.	Standard Test Method for Unconfined Compressive Strength of Cohesive Soil	ASTM D2166/D2166M-24	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

218.	Standard Test Methods for Measurement of Hydraulic Conductivity of Coarse-Grained Soils	ASTM D2434-22	2022	
219.	Standard Method of Test for Determination of Organic Content in Soils by Loss on Ignition	AASHTO T267-22;	2022	
220.	Standard Test Methods for Determining the Water (Moisture) Content, Ash Content, and Organic Material of Peat and Other Organic Soils	ASTM D2974-25e1	2025	
221.	Methods of test for soils for civil engineering purposes - Chemical and electro-chemical testing	BS 1377-3:2018+A1:2021	2021	
222.	Standard Method of Test for Determining Expansive Soils	AASHTO T 258-81 (2022)	2022	
223.	Standard Test Method for Total Organic Carbon in Water	ASTM D2579-93e1 (2002)	2002	
224.	Standard Test Methods for One-Dimensional Swell or Collapse of Soils	ASTM D4546/D4546-21	2021	
225.	Water quality — Determination of pH	ISO 10523:2008;	2008	
226.	Soil quality — Simplified soil description	ISO 11259:1998	1998	
227.	Soil quality — Determination of total nitrogen — Modified Kjeldahl method	ISO 11261:1995	1995	
228.	Soil quality — Determination of nitrate nitrogen, ammonium nitrogen and total soluble nitrogen in air-dry soils using calcium chloride solution as extractant	ISO 14255:1998	1998	
IX.	THỬ NGHIỆM ĐẤT, ĐÁ GIA CỐ BẰNG CHẤT KẾT DÍNH			
229.	Standard Test Methods for Wetting and Drying Compacted Soil-Cement Mixtures	ASTM D559/D559M-15(2023)e1	2023	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

230.	Standard Test Methods for Compressive Strength of Molded Soil-Cement Cylinders	ASTM D1633 -17	2017	
231.	Standard Test Method for Compressive Strength of Soil-Cement Using Portions of Beams Broken in Flexure	ASTM D1634-17	2017	
232.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Cylindrical Concrete Specimens	AASHTO T22M/T22-22	2022	
233.	Standard Test Methods for Freezing and Thawing Compacted Soil-Cement Mixtures	ASTM D560/D560M-24	2024	
234.	Standard Method of Test for Unconfined Compressive Strength of Cohesive Soil	AASHTO T208:2015;	2015	
235.	Standard Test Method for Creep of Cylindrical Soft Rock Core Specimens in Uniaxial Compressions	ASTM D4405-04	2004	
236.	Standard Test Method for Unconfined Compressive Strength of Cohesive Soil	ASTM D2166/D2166M-24	2024	
X.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU KIM LOẠI VÀ LIÊN KẾT HÀN			
237.	Steel for the reinforcement and prestressing of concrete — Test methods Part 1: Reinforcing bars, rods and wire	ISO 15630-1:2019	2019	
238.	Steel for the reinforcement and prestressing of concrete — Test methods Part 2: Welded fabric and lattice girders	ISO 15630-2:2019	2019	
239.	Steel for the reinforcement and prestressing of concrete — Test methods Part 3: Prestressing steel	ISO 15630-3:2025	2025	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

240.	Steel for the reinforcement and prestressing of concrete — Test methods — Part 4: Prestressing steel	ISO 15630-4:2010;	2010	
241.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products	ASTM A370 -24a,	2024	
242.	Standard Test Methods for Tension Testing of Metallic Materials	ASTM E8/E8M-25;	2025	
243.	Metallic materials — Tensile testing — Method of test at room temperature	JIS Z2241 – 22	2022	
244.	Standard Method of Test for Tension Testing of Metallic Materials	AASHTO T68M/T68 – 09	2009	
245.	Metallic materials — Tensile testingPart 1: Method of test at room temperature	ISO 6892-1:2019;	2019	
246.	Mechanical properties of fasteners made of carbon steel and alloy steelPart 1: Bolts, screws and studs with specified property classes — Coarse thread and fine pitch thread	ISO 898-1:2013;	2013	
247.	Tensile testing of metallic materials - Method of test at ambient temperature	BS EN 10002-1:2001	2001	
248.	Standard Specification for Deformed and Plain Carbon-Steel Bars for Concrete Reinforcement	ASTM A615/A615M-26	2026	
249.	Standard Test Methods for Testing Multi-Wire Steel Prestressing Strand	ASTM A1061/A1061M-20ae1	2020	
250.	Standard Specification for Pipe, Steel, Black and Hot-Dipped, Zinc-Coated, Welded and Seamless	ASTM A53/A53M-24	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

251.	Standard Test Methods for Tension Testing Wrought and Cast Aluminum- and Magnesium-Alloy Products	ASTM B557-15(2023)	2023	
252.	Standard Test Method for Young's Modulus, Tangent Modulus, and Chord Modulus	ASTM E111-17(2025)e1	2025	
253.	Standard Test Methods for Stress Relaxation for Materials and Structures	ASTM E328-21	2021	
254.	Standard Method of Test for Mechanical Testing of Steel Products	AASHTO T 244-23	2023	
255.	Metallic materials — Tensile testing — Method of test at room temperature	JIS Z 2241-22	2022	
256.	Steel bars for concrete reinforcement	JSA - JIS G 3112:2020	2020	
257.	Rolled steels for general structure	JSA - JIS G 3101:2022	2022	
258.	Metallic materials — Tensile testing	GB/T 228: 2010	2010	
259.	Metallic materials - Tensile testing - Method of test at room temperature	AS 1391:2020	2020	
260.	Method of tensile test for metallic materials	KSA - KS B 0802:2003	2003	
261.	Building Code Requirements for Structural Concrete	ACI 318-23	2023	
262.	Specification for Welding and Acceptance of Reinforcing Steel Bars	JGJ 18-2021	2021	
263.	Technical Specification for Mechanical Splicing of Reinforcing Steel Bars	JGJ 107- 2016	2016	
264.	Technical Specification for Rolled Threaded Parallel Mechanical Splices of Reinforcing Steel Bars	JGJ 163-2008	2008	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

265.	Steel for the reinforcement of concrete. Weldable reinforcing steel. Bar, coil and decoiled product. Specification	BS 4449:2005	2005	
266.	Standard Test Methods for Bend Testing of Material for Ductility	ASTM E290-22	2022	
267.	Metallic materials — Bend test	ISO 7438-20	2020	
268.	Metallic materials — Bend test	JIS Z2248-22	2022	
269.	Chinese Language - metallic materials - bend test	GB/T 232- 2010	2010	
270.	Metallic materials - Sheet, strip and plate - Bend tests	AS 2505- 1981	1981	
271.	Method of tensile test for metallic materials	KS B0804- 2001	2001	
272.	Cold-formed welded structural hollow sections of non-alloy and fine grain steels Part 2: Dimensions and sectional properties	ISO 10799-2:2011	2011	
273.	Specification for screwed and socketed steel tubes and tubulars and for plain end steel tubes suitable for welding or for screwing to BS 21 pipe threads	BS 1387-1985	1985	
274.	Standard Test Method for Guided Bend Test for Ductility of Welds	ASTM E190 -21	2021	
275.	Standard Specification for Welded Deformed Steel Bar Mats for Concrete Reinforcement	ASTM A184/A184M-24	2024	
276.	Method of Qualification Test for Welding Procedure	JIS Z3040-95	1995	
277.	ASME Boiler and Pressure Vessel Code (BPVC)	ASME BPV code 2011	2011	
278.	Destructive tests on welds in metallic materials — Transverse tensile test	ISO 4136:2022	2022	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

279.	Destructive tests on welds in metallic materials — Longitudinal tensile test on weld metal in fusion welded joints	ISO 5178:2019	2019	
280.	Structural Welding Code - Steel	AWS D1.1/D1.1M : 2025	2025	
281.	Standard Guide for Magnetic Particle Testing	ASTM E709-21	2021	
282.	Standard Practice for Magnetic Particle Testing for Aerospace	ASTM E1444/E1444M-25	2025	
283.	Non-destructive testing of welds — Magnetic particle testing	ISO 17638:2016	2016	
284.	Welding — Fusion-welded joints in steel, nickel, titanium and their alloys (beam welding excluded) — Quality levels for imperfections	ISO 5817:2023	2023	
285.	Structural use of steelwork in building - Code of practice for design. Rolled and welded sections	BS 5950-1:2000	2000	
286.	Non-destructive testing of welds — Ultrasonic testing — Techniques, testing levels, and assessment	ISO 17640-2018	2018	
287.	Standard Practice for Contact Ultrasonic Testing of Weldments	ASTM E164-24	2024	
288.	Method for ultrasonic testing for welds of ferritic steel	JIS Z 3060:2015	2015	
289.	Standard Practice for Liquid Penetrant Testing for General Industry	ASTM E165/E165M-23	2023	
290.	Non-destructive testing — Penetrant testing Part 6: Penetrant testing at temperatures lower than 10 degrees C	ISO 3452-6:2008	2008	
291.	Non-destructive testing of welds — Penetrant testing — Acceptance levels	ISO 23277:2015	2015	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
 Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

292.	Non-destructive testing of welds — Radiographic testing Part 1: X- and gamma-ray techniques with film	ISO 17636-1:2022	2022	
293.	Non-destructive examination of welds. Radiographic examination of welded joints	BS EN 1435:1997	1997	
294.	Standard Practice for Radiographic Examination of Weldments Using Industrial X-Ray Film	ASTM E1032-25	2025	
295.	Testing Method of Maximum Hardness in Weld Heat-Affected Zone	JIS Z3101-95;	1995	
296.	Methods of Radiographic Examination for Welded Joints in Stainless Steel	JIS Z3106-01	2001	
297.	Fasteners — Torque/clamp force testing	ISO 16047:2005	2005	
298.	Sets of high strength hexagon bolt, hexagon nut and plain washers for friction grip joints	JIS B1186-13	2013	
299.	Standard Specification for Zinc (Hot-Dip Galvanized) Coatings on Iron and Steel Products	ASTM A123/A123M-24	2024	
300.	Standard Practice for Measuring Coating Thickness by Magnetic-Field or Eddy Current (Electromagnetic) Testing Methods	ASTM E376-19	2019	
301.	Corrosion of metals and alloys — Stress corrosion testing Part 2: Preparation and use of bent-beam specimens	ISO 7539-2:1989;	1989	
302.	Methods of test for metallic and related coatings - Corrosion and related property tests - Neutral salt spray (NSS) test (FOREIGN STANDARD)	AS 2331.3.1-2001 (R2017)	2001	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

303.	Standard Test Method for Analysis of Carbon and Low-Alloy Steel by Spark Atomic Emission Spectrometry	ASTM E415-21	2021	
304.	Standard Test Method for Analysis of Austenitic Stainless Steel by Spark Atomic Emission Spectrometry	ASTM E1086-22	2022	
305.	Standard Test Method for Analysis of Aluminum and Aluminum Alloys by Spark Atomic Emission Spectrometry	ASTM E1251-25	2025	
306.	Copper and copper alloys. Analysis by spark optical emission spectrometry (S-OES)	BS EN 15079:2015	2015	
307.	Standard Test Methods for Determination of Carbon, Sulfur, Nitrogen, and Oxygen in Steel, Iron, Nickel, and Cobalt Alloys by Combustion and Inert Gas Fusion Techniques	ASTM E1019-24	2024	
308.	Standard Test Method for Analysis of Cast Iron by Spark Atomic Emission Spectrometry	ASTM E1999-23	2023	
309.	Standard Specification for Stainless Steel Wire	ASTM A580/A580M-23	2023	
310.	Standard test method for heat analysis of steel products	JIS G 0320:2022	2022	
311.	Iron and steel -- Method for spark discharge atomic emission spectrometric analysis	JIS G 1253:2002	2002	
312.	Stainless steel bars	JIS G 4303:2021	2021	
313.	Standard Test Method for Optical Emission Vacuum Spectrometric Analysis of Blast Furnace Iron by the Point-to-Plane Technique	ASTM E485-94(2005)	2005	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

314.	Wrought aluminium and aluminium alloys — Chemical composition and forms of products	ISO 209-1:1989	1989	
315.	Wrought and cast copper alloys — Determination of copper content — Electrolytic method	ISO 1554:1976	1976	
316.	Standard Specification for Seamless, Welded, and Heavily Cold Worked Austenitic Stainless Steel Pipes	ASTM A312/A312M-25	2025	
317.	Ductile iron pipes, fittings, accessories and their joints for water applications	ISO 2531:2009	2009	
318.	Standard Practice for Using Hand Micrometers to Measure the Thickness of Uncoated Steel Sheet and Nonmetallic and Metallic-Coated Steel Sheet	ASTM A1073/A1073M-21	2021	
319.	Standard Test Method for Microindentation Hardness of Materials	ASTM E384-22	2022	
320.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
321.	Standard Test Method for Brinell Hardness of Metallic Materials	ASTM E10-23	2023	
322.	Standard Test Methods for Rockwell Hardness of Metallic Materials	ASTM E18-22	2022	
323.	Standard Test Methods for Vickers Hardness and Knoop Hardness of Metallic Materials	ASTM E92-23	2023	
324.	Standard Test Methods for Determining the Mechanical Properties of Externally and Internally Threaded Fasteners, Washers, Direct Tension Indicators, and Rivets	ASTM F606/F606M-25a	2025	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

XI. CẤP DỰ ỨNG LỰC, NÊM, NEO				
325.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products	ASTM A370-24a	2024	
326.	Standard Test Method for Tensile Properties of Polymer Matrix Composite Materials	ASTM D3039/D3039M-17(2025)	2025	
327.	Standard Specification for Low-Relaxation, Seven-Wire Steel Strand for Prestressed Concrete	ASTM A416/A416M-24	2024	
328.	Mechanical properties of fasteners made of carbon steel and alloy steel Part 1: Bolts, screws and studs with specified property classes — Coarse thread and fine pitch thread	ISO 898-1:2013	2013	
329.	Specification for the performance of prestressing anchorages for post-tensioned construction	BS 4447:1969	1969	
330.	Mechanical tests for post-tensioning systems	BS EN 13391:2004	2004	
XII. MỐI NỐI THÉP BẰNG ỐNG REN (Coupler)				
331.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products	ASTM A370-24a	2024	
332.	Building Code Requirements for Structural Concrete (ACI 318-19) Commentary on Building Code Requirements for Structural Concrete (ACI 318R-19)	ACI 318:2019	2019	
333.	Specification for Welding and Acceptance of Reinforcing Steel Bars	JGJ 18-2021	2021	
334.	Technical Specification for Mechanical Splicing of Reinforcing Steel Bars	JGJ 107- 2016	2016	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

335.	Technical Specification for Rolled Threaded Parallel Mechanical Splices of Reinforcing Steel Bars	JGJ 163-2008	2008	
XIII.	THỬ NGHIỆM BÊ TÔNG NHỰA , HỖN HỢP NHỰA RỖNG, VẬT LIỆU TÁI CHẾ NGUỘI			
336.	Standard Method of Test for Resistance to Plastic Flow of Asphalt Mixtures Using Marshall Apparatus	AASHTO T 245-22	2022	
337.	Standard Test Method for Marshall Stability and Flow of Asphalt Mixtures	ASTM D6927-22	2022	
338.	Standard Method of Test for Quantitative Extraction of Asphalt Binder from Hot Mix Asphalt (HMA)	AASHTO T164-22	2022	
339.	Standard Test Methods for Quantitative Extraction of Asphalt Binder from Asphalt Mixtures	ASTM D2172/D2172M-24	2024	
340.	Bituminous mixtures. Test methods - Soluble binder content	BS EN 12697-1:2020	2020	
341.	Bituminous mixtures. Test methods - Marshall test	BS EN 12697-34:2020	2020	
342.	Bituminous mixtures. Material specifications - Asphalt Concrete	BS EN 13108-1:2016	2016	
343.	Standard Test Method for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	ASTM C136/C136M-25	2025	
344.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	AASHTO T27-23	2023	
345.	Standard Specification for Bituminous Mixing Plant Inspection	AASHTO T 172-93	1993	
346.	Tests for geometrical properties of aggregates - Determination of particle size distribution. Sieving method	BS EN 933-1:2012	2012	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

347.	Methods for sampling and testing of mineral aggregates sands and filters	BS 812:1967	1967	
348.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Mineral Filler for Hot Mix Asphalt (HMA)	AASHTO T37-07	2007	
349.	Standard Test Method for Theoretical Maximum Specific Gravity and Density of Asphalt Mixtures	ASTM D2041/D2041M-19	2019	
350.	Standard Method of Test for Theoretical Maximum Specific Gravity (G mm) and Density of Asphalt Mixtures	AASHTO T209-23	2023	
351.	Standard Practice for Determining Asphalt Volume Correction to a Base Temperature	ASTM D4311/D4311M-21	2021	
352.	Bituminous mixtures. Test methods - Determination of the maximum density	BS EN 12697-5:2018	2018	
353.	Standard Test Method for Bulk Specific Gravity and Density of Non-Absorptive Compacted Asphalt Mixtures	ASTM D2726/D2726M-21	2021	
354.	Standard Method of Test for Bulk Specific Gravity (G mb) of Compacted Asphalt Mixtures Using Saturated Surface-Dry Specimens	AASHTO T166-22	2022	
355.	Standard Method of Test for Bulk Specific Gravity (Gmb) of Compacted Asphalt Mixtures Using Paraffin-Coated Specimens	AASHTO T275-22	2022	
356.	Standard Test Method for Density of Asphalt Mixtures in Place by Nuclear Methods	ASTM D2950/D2950M-22	2022	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP, Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

357.	Standard Method of Test for Determining Degree of Pavement Compaction of Bituminous Aggregate Mixtures	AASHTO T230-68	1968	
358.	Standard Test Method for Determination of Draindown Characteristics in Uncompacted Asphalt Mixtures	ASTM D6390-23	2023	
359.	Standard Method of Test for Determination of Draindown Characteristics in Uncompacted Asphalt Mixtures	AASHTO T305-22	2022	
360.	Standard Method of Test for Ductility of Asphalt Materials	AASHTO T51-22	2022	
361.	Standard Method of Test for Determining the Resilient Modulus of Soils and Aggregate Materials	AASHTO T307-99	1999	
362.	Standard Guide for Selecting Instruments and Methods for Measuring Air Quality in Aircraft Cabins	ASTM D6399-18	2018	
363.	Standard Method of Test for Uncompacted Void Content of Fine Aggregate	AASHTO T304-22	2022	
364.	Standard Method of Test for Percent Air Voids in Compacted Dense and Open Asphalt Mixtures	AASHTO T269-14	2014	
365.	Standard Test Method for Percent Air Voids in Compacted Asphalt Mixtures	ASTM D3203-22	2022	
366.	Bituminous mixtures - Test methods Part 6: Determination of bulk density of bituminous specimens	BS EN 12697-6:2020	2020	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

367.	Test Method for Resistance of Plastic Flow of Bituminous Mixtures Using Marshall Apparatus	ASTM D1559-89	1989	
368.	Bituminous mixtures. Test methods - Determination of the indirect tensile strength of bituminous specimens	BS EN 12697-23:2017	2017	
369.	Sampling and examination of bituminous mixtures for roads and other paved areas - Part 107: Method of test for the determination of the composition of design surface course rolled asphalt	BS 598-107:2004	2004	
370.	Standard Method of Test for Preparing and Determining the Density of Asphalt Mixture Specimens by Means of the Superpave Gyrotory Compactor	AASHTO T 312-22	2022	
371.	Standard Provisional Test Method for Measurement of Permeability of Bituminous Paving Mixtures Using a Flexible Wall Permeameter	ASTM PS129-01	2001	
372.	Standard Test Method for Indirect Tensile (IDT) Strength of Asphalt Mixtures	ASTM D6931-17	2017	
373.	Standard Method of Test for Resistance of Compacted Asphalt Mixtures to Moisture-Induced Damage	AASHTO T283-22	2022	
374.	Standard Practice for Open-Graded Friction Course (OGFC) Asphalt Mixture Design	ASTM D7064/D7064M-21	2021	
375.	Standard Method of Test for Density of In-Place Hot Mix Asphalt (HMA) Pavement by Electronic Surface Contact Devices	AASHTO T 343-12	2012	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

376.	Standard Test Method for Density of Bituminous Paving Mixtures in Place by the Electromagnetic Surface Contact Methods	ASTM D7113/D7113M-10(2016)	2016	
377.	Standard Test Methods for Resistance to Deformation and Cohesion of Asphalt Mixtures by Means of Hveem Apparatus	ASTM D1560-15	2015	
XIV.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU BỘT KHOÁNG TRONG BÊ TÔNG NHỰA			
378.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Mineral Filler for Hot Mix Asphalt (HMA)	AASHTO T37 – 07	2007	
379.	Standard Method of Test for Specific Gravity of Soils	AASHTO T100-22	2022	
XV.	CÓT LIỆU CHO BÊ TÔNG NHỰA			
380.	Standard Method of Test for Sieve Analysis of Fine and Coarse Aggregates	AASHTO T27-24	2024	
381.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Fine Aggregate	AASHTO T84-22	2022	
382.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Absorption of Coarse Aggregate	AASHTO T85-22	2022	
383.	Standard Method of Test for Materials Finer Than 75- μ m (No. 200) Sieve in Mineral Aggregates by Washing	AASHTO T11-23	2023	
384.	Eurocode 7. Geotechnical design - Ground properties	BS EN 1997-2:2024	2024	
385.	Standard Method of Test for Clay Lumps and Friable Particles in Aggregate	AASHTO T112-23	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

386.	Standard Method of Test for Uncompacted Void Content of Coarse Aggregate (As Influenced by Particle Shape, Surface Texture, and Grading)	AASTHO T326-22	2022	
387.	Tests for mechanical and physical properties of aggregates Part 8: Determination of the polished stone value	EN 1097-8:2020	2020	
388.	Standard Method of Test for Uncompacted Void Content of Fine Aggregate	AASHTO T304-22	2022	
389.	Standard Method of Test for Plastic Fines in Graded Aggregates and Soils by Use of the Sand Equivalent Test	AASHTO T176-22	2022	
390.	Standard Method of Test for Organic Impurities in Fine Aggregates for Concrete	AASHTO T 21M/T 21-20	2020	
391.	Standard Test Methods for Determining the Water (Moisture) Content, Ash Content, and Organic Material of Peat and Other Organic Soils	ASTM D2974-25e1	2025	
XVI.	THỬ NGHIỆM NHỮ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG GỐC AXIT, NHỮ TƯƠNG NHỰA ĐƯỜNG POLYME GỐC AXIT			
392.	Standard Method of Test for Emulsified Asphalts	AASHTO T59-22	2022	
393.	Standard Method of Test for Saybolt Viscosity	AASHTO T72-22	2022	
394.	Water and Sediment in Petroleum Products (Centrifuge Method)	AASHTO T54-03	2003	
395.	Standard Test Methods and Practices for Emulsified Asphalts	ASTM D244-23	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

396.	Standard Test Method for Engler Specific Viscosity of Tar Products	ASTM D1665-98(2014)	2014	
397.	Standard Test Method for Saybolt Viscosity	ASTM D88/D88M-07(2024)	2024	
398.	Standard Test Method for Settlement and Storage Stability of Emulsified Asphalts	ASTM D6930-19(2014)	2014	
399.	Standard Test Method for Oversized Particles in Emulsified Asphalts (Sieve Test)	ASTM D6933-22	2022	
400.	Standard Practice for Brushmattressing	ASTM D6939-03	2003	
401.	Standard Test Method for Fineness of Portland Cement by the Turbidimeter	ASTM C115/C115M-10e1(2018)	2018	
402.	Standard Specification for Woven Wire Test Sieve Cloth and Test Sieves	ASTM E11-22	2022	
403.	Standard Test Method for Distillation of Cutback Asphaltic (Bituminous) Products	ASTM D402-08	2008	
404.	Standard Method of Test for Distillation of Cutback Asphalt Products	AASHTO T78-22	2022	
405.	Standard Method of Test for Elastic Recovery Test of Asphalt Materials by Means of a Ductilometer	AASHTO T301-22	2022	
406.	Standard Test Method for Elastic Recovery of Asphalt Materials by Ductilometer	ASTM D6084/D6084M-21	2021	
407.	Standard Method of Test for Polymer Content of Polymer- Modified Emulsified Asphalt Residue and Asphalt Binders	AASHTO T302-22	2022	
XVII.	THỬ NGHIỆM BITUM (NHỰA ĐƯỜNG), NHỰA ĐƯỜNG POLYME			

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

408.	Standard Practice for Sampling Asphalt Materials	ASTM D140/D140M-16(2023)	2023	
409.	Standard Test Method for Penetration of Bituminous Materials	ASTM D5/D5M-20	2020	
410.	Standard Method of Test for Penetration of Bituminous Materials	AASHTO T49:2022	2022	
411.	Bitumens and bituminous binders. Determination of needle penetration	BS EN 1426:2024	2024	
412.	Standard Test Method for Ductility of Asphalt Materials	ASTM D113-17	2017	
413.	Standard Method of Test for Elastic Recovery Test of Asphalt Materials by Means of a Ductilometer	AASHTO T301-22	2022	
414.	Standard Test Method for Toughness and Tenacity of Asphalt Materials	ASTM D5801-17	2017	
415.	Standard Test Method for Softening Point of Bitumen (Ring-and-Ball Apparatus)	ASTM D36/D36M-14(2020)	2020	
416.	Standard Method of Test for Softening Point of Bitumen (Ring-and-Ball Apparatus)	AASHTO T53-22	2022	
417.	Tracked Changes (Redline) - Bitumen and bituminous binders — Determination of the softening point — Ring and Ball method	BS EN 1427:2015	2015	
418.	Standard Test Method for Flash and Fire Points by Cleveland Open Cup Tester	ASTM D92-24	2024	
419.	Standard Method of Test for Flash Point of Asphalt Binder by Cleveland Open Cup	AASHTO T48-22;	2022	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

420.	Standard Test Method for Flash Point of Cutback Asphalt with Tag Open-Cup Apparatus	ASTM D3143/D3143M-19(2025)	2025	
421.	Bitumen and bituminous binders — Determination of needle penetration	BS 2000-49:2015	2015	
422.	Methods of test for petroleum and its products - Determination of oil content of water mix metalworking oil dilutions	BS 2000-137:1993	1993	
423.	Methods of test for petroleum and its products - Determination of softening point of bitumen. Ring and ball method	BS 2000-58:1993	1993	
424.	Methods of test for petroleum and its products - Flash point (closed) of cutback bitumen	BS 2000-113:1982	1982	
425.	Standard Test Method for Loss on Heating of Oil and Asphaltic Compounds	ASTM D6/D6M-95(2024)	2024	
426.	Standard Method of Test for Loss on Heating of Oil and Asphaltic Compounds	AASHTO T47:98;	1998	
427.	Standard Method of Test for Solubility of Bituminous Materials	AASHTO T44-23	2023	
428.	Standard Test Method for Solubility of Asphalt Materials in Trichloroethylene or Toluene	ASTM D2042-22	2022	
429.	Standard Test Method for Solubility of Asphalt Materials in N-Propyl Bromide	ASTM D7553-15(2021)	2021	
430.	Bitumen and bituminous binders - Determination of solubility	BS 2000-47:14	2014	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

431.	Standard Test Method for Specific Gravity and Density of Semi-Solid Asphalt Binder (Pycnometer Method)	ASTM D70/D70M-21	2021	
432.	Standard Method of Test for Determining Minimum Laboratory Soil Resistivity	AASHTO - T 288:23	2023	
433.	Standard Method of Test for Specific Gravity and Density of Semi-Solid Asphalt Materials	AASHTO T228:22	2022	
434.	Standard Test Method for Kinematic Viscosity of Asphalts	ASTM D2170/D2170M-24	2024	
435.	Bitumen and bituminous binders. Determination of dynamic viscosity by vacuum capillary	BS EN 12596:2023 - TC	2023	
436.	Standard Method of Test for Viscosity of Asphalts by Vacuum Capillary Viscometer	AASHTO T202:22	2022	
437.	Bitumen and bituminous binders. Determination of the paraffin wax content - Method by distillation	BS EN 12606-1:2015 - TC	2015	
438.	Testing of bituminous binders; determination of paraffin wax content	DIN 52015:80	1980	
439.	Standard Test Method for Solvent Extractables in Petroleum Waxes	ASTM D3235-23	2023	
440.	Standard Practice for Effect of Water on Asphalt-Coated Aggregate Using Boiling Water	ASTM D3625/D3625M-20(2024)	2024	
441.	Standard Method of Test for Coating and Stripping of Bitumen-Aggregate Mixtures	AASHTO T182:84	1984	
442.	Standard Practice for Sampling Asphalt Materials	ASTM D140/D140M-16(2023)	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

443.	Bitumen and bituminous binders. Determination of kinematic viscosity	BS EN 12595:2023 - TC	2023	
444.	Standard Specification for Emulsified Asphalt	ASTM D977-20	2020	
445.	Standard Method of Test for Elastic Recovery Test of Asphalt Materials by Means of a Ductilometer	AASHTO - T301:22	2022	
446.	Standard Test Method for Elastic Recovery of Asphalt Materials by Ductilometer	ASTM D6084/D6084M-21	2021	
447.	Standard Specification for Type IV Polymer-Modified Asphalt Cement for Use in Pavement Construction	ASTM D5892-00	2000	
448.	Standard Test Method for Viscosity Determination of Asphalt at Elevated Temperatures Using a Rotational Viscometer	ASTM D4402/D4402M-23	2023	
449.	Standard Method of Test for Effect of Heat and Air on a Moving Film of Asphalt Binder (Rolling Thin-Film Oven Test)	AASHTO - T240:23	2023	
450.	Bitumens and bituminous binders. Determination of the resistance to hardening under influence of heat and air - RTFOT method	BS EN 12607-1:2024 - TC	2024	
451.	Standard Test Method for Effects of Heat and Air on Asphaltic Materials (Thin-Film Oven Test)	ASTM D1754/D1754M-20(2025)e1	2025	
452.	Standard Method of Test for Effect of Heat and Air on Asphalt Materials (Thin-Film Oven Test)	AASHTO - T179M/T179:2023	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

453.	Standard Method of Test for Recovery of Asphalt Binder from Solution by Abson Method	AASHTO T 170:2000	2000	
454.	Standard Test Method for Recovery of Asphalt from Solution by Abson Method	ASTM D1856-25	2025	
455.	Standard Method of Test for Determining the Rheological Properties of Asphalt Binder Using a Dynamic Shear Rheometer (DSR)	AASHTO T315:22	2022	
456.	Standard Test Method for Determining the Rheological Properties of Asphalt Binder Using a Dynamic Shear Rheometer (DSR)	AASHTO TP5:98	1998	
457.	Standard Test Method for Determining the Rheological Properties of Asphalt Binder Using a Dynamic Shear Rheometer	ASTM D7175-25	2025	
458.	Bitumen and bituminous binders. Determination of complex shear modulus and phase angle. Dynamic Shear Rheometer (DSR)	BS EN 14770:2023 - TC	2023	
459.	Standard Method of Test for Determining the Fracture Properties of Asphalt Binder in Direct Tension (DT)	AASHTO - T 314:22	2022	
460.	Standard Practice for Accelerated Aging of Asphalt Binder Using a Pressurized Aging Vessel (PAV)	AASHTO R28:22	2022	
461.	Standard Practice for Accelerated Aging of Asphalt Binder Using a Pressurized Aging Vessel (PAV)	ASTM D6521-22	2022	
462.	Standard Method of Test for Testing Drying Oils	AASHTO T151-22		

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

XVIII.	THỬ NGHIỆM NHỰA ĐƯỜNG LỎNG			
463.	Standard Method of Test for Saybolt Viscosity	AASHTO T72:2022	2022	
464.	Standard Test Methods and Practices for Emulsified Asphalts	ASTM D244-23	2023	
465.	Standard Test Method for Engler Specific Viscosity of Tar Products	ASTM D1665-20	2020	
466.	Standard Test Method for Saybolt Viscosity	ASTM D88/D88M-07(2024)	2024	
467.	Standard Test Method for Water in Petroleum Products and Bituminous Materials by Distillation	ASTM D95-23e1	2023	
468.	Standard Method of Test for Water in Petroleum Products and Bituminous Materials by Distillation	AASHTO T 55:02	2002	
469.	Standard Test Method for Kinematic Viscosity of Asphalts	ASTM D2170/D2170M-24	2024	
470.	Bitumen and bituminous binders. Determination of dynamic viscosity by vacuum capillary	BS EN 12596:2023 - TC	2023	
471.	Standard Method of Test for Viscosity of Asphalts by Vacuum Capillary Viscometer	AASHTO T 202:22	2022	
472.	Standard Test Method for Flash and Fire Points by Cleveland Open Cup Tester	ASTM D92-24	2024	
473.	Standard Test Method for Flash and Fire Points by Cleveland Open Cup Tester	AASHTO T 48:22	2022	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

474.	Standard Test Method for Flash Point of Cutback Asphalt with Tag Open-Cup Apparatus	ASTM D3143/D3143M-19(2025)	2025	
475.	Standard Method of Test for Flash Point with Tag Open-Cup Apparatus for Use with Material Having a Flash Point Less Than 93°C (200°F)	AASHTO T 79:22	2022	
476.	Standard Practice for Sampling Asphalt Materials	ASTM D140/D140M-16(2023)	2023	
477.	Bitumen and bituminous binders. Determination of kinematic viscosity	BS EN 12595:2023 - TC	2023	
478.	Standard Specification for Emulsified Asphalt	ASTM D977-20	2020	
479.	Standard Test Method for Penetration of Bituminous Materials	ASTM D5/D5M-20	2020	
480.	Standard Test Method for Ductility of Asphalt Materials	ASTM D113/D113M-17(2023)e1	2023	
481.	Standard Method of Test for Ductility of Asphalt Materials	AASHTO T51-22	2022	
482.	Standard Method of Test for Solubility of Bituminous Materials	AASHTO T 44:23	2023	
483.	Standard Test Method for Solubility of Asphalt Materials	ASTM D2042-25	2025	
XIX.	THỬ NGHIỆM VỮA XÂY DỰNG, VỮA KHÔNG CO NGÓT, VỮA CHO BÊ TÔNG NHẸ			
484.	Grout for prestressing tendons. Basic requirements	BS EN 447:2007	2007	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

485.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortars (Using 50 mm [2 in.] Cube Specimens)	ASTM C109/C109M-24	2024	
486.	Standard Test Method for Compressive Strength of Grouts for Preplaced-Aggregate Concrete in the Laboratory	ASTM C942/C942M-21	2021	
487.	Standard Test Method for Flexural Strength of Hydraulic-Cement Mortars	ASTM C348-21	2021	
488.	Standard Test Method for Compressive Strength of Hydraulic-Cement Mortars (Using Portions of Prisms Broken in Flexure)	ASTM C349-24	2024	
489.	Standard Method of Test for Compressive Strength of Hydraulic Cement Mortar (Using 50-mm or 2-in. Cube Specimens)	AASHTO T 106M/T 106:22	2022	
490.	Standard Practice for Sampling and Acceptance of Thermal Insulation Lots	ASTM C390-08(2024)	2024	
491.	Methods of testing cement - Determination of strength	BS EN 196-1:2016 - TC	2016	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

492.	Standard Test Method for Tensile Strength of Concrete Surfaces and the Bond Strength or Tensile Strength of Concrete Repair and Overlay Materials by Direct Tension (Pull-off Method)	ASTM C1583/C1583M-25	2025	
493.	Standard Test Method for Bond Strength of Adhesive Systems Used with Concrete as Measured by Direct Tension	ASTM C1404/C1404M-98(2003)	2003	
494.	Standard Test Method for Absorption of Chemical-Resistant Mortars, Grouts, Monolithic Surfacing, and Polymer Concretes	ASTM C413-18(2023)	2023	
495.	Standard Test Method for Rate of Water Absorption of Masonry Mortars	ASTM C1403-22a	2022	
496.	Standard Test Method for Expansion and Bleeding of Freshly Mixed Grouts for Preplaced-Aggregate Concrete in the Laboratory	ASTM C940-22	2022	
497.	Standard Test Method for Flow of Hydraulic Cement Mortar	ASTM C1437-20	2020	
498.	Standard Test Method for Time of Setting of Concrete Mixtures by Penetration Resistance	ASTM C403/C403M-23	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

499.	Standard Test Method for Time of Setting of Grouts for Preplaced-Aggregate Concrete in the Laboratory	ASTM C953-24	2024	
XX.	VỮA CHÈN CÁP DỰ ỨNG LỰC			
500.	Grout for prestressing tendons. Test methods	BS EN 445:2007	2007	
501.	Standard Specification for Flow Table for Use in Tests of Hydraulic Cement	ASTM C230/C230M-23	2023	
502.	Standard Test Method for Flow of Grout for Preplaced-Aggregate Concrete (Flow Cone Method)	ASTM C939/C939M-22	2022	
503.	Grout for prestressing tendons. Basic requirements	BS EN 447:2007	2007	
XXI.	SƠN TƯỜNG, SƠN BẢO VỆ KẾT CẤU THÉP, SƠN NHỮ TƯỜNG BITUM CHỐNG THẨM			
504.	Paints and varnishes — Visual comparison of colour of paints	ISO 3668:2017	2017	
505.	Standard Specification for Color of Retroreflective Pavement Marking Materials	ASTM D6628-23	2023	
506.	Paints and varnishes — Cross-cut test	ISO 2409:2020	2020	
507.	Paints and varnishes — Methods of exposure to laboratory light sources Part 3: Fluorescent UV lamps	ISO 16474-3:2021	2021	
508.	Paints and varnishes — Determination of volatile organic compounds (VOC) and/or semi volatile organic compounds (SVOC) content Part 1: Gravimetric method for VOC determination	ISO 11890-1:2024	2024	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

509.	Paints and varnishes — Determination of volatile organic compounds(VOC) and/or semi volatile organic compounds (SVOC) content Part 2: Gas-chromatographic method	ISO 11890-2:2020	2020	
510.	Standard Test Methods for Rheological Properties of Non-Newtonian Materials by Rotational Viscomete	ASTM D2196-20(2026)	2026	
511.	Paints and varnishes — Determination of resistance to liquids Part 1: Immersion in liquids other than water	ISO 2812-1:2017	2017	
512.	Standard Practice for Testing Water Resistance of Coatings Using Water Immersion	ASTM D870-25	2025	
513.	Standard Specification for Muriatic Acid (Technical Grade Hydrochloric Acid	ASTM E1146-23	2023	
514.	Standard Test Method for Effect of Household Chemicals on Clear and Pigmented Coating System	ASTM D1308-20(2025)	2025	
515.	Corrosion tests in artificial atmospheres - Salt spray tests	ISO 9227:2022	2022	
516.	Standard Specification for Zinc (Hot-Dip Galvanized) Coatings on Iron and Steel Product	ASTM A123/A123M-24	2024	
XXII.	THÍ NGHIỆM SƠN VÀ VECNI			
517.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
518.	Paints and varnishes — Determination of film thickness	ISO 2808:2019	2019	
519.	Standard Test Method for Nondestructive Measurement of Dry Film Thickness of Nonconductive Coatings Applied to a Nonferrous Metal Base	ASTM D1400-00	2000	
520.	Standard Test Method for Specular Gloss	ASTM D523-14(2018)	2018	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

521.	Standard Test Method for Film Hardness by Pencil Test	ASTM D3363-22	2022	
522.	Standard Test Method for Tensile Properties of Yarns by the Single-Strand Method	ASTM D2256/D2256M-21	2021	
523.	Standard Test Methods for Rating Adhesion by Tape Test	ASTM D3359-23	2023	
524.	Standard Test Methods for Abrasion Resistance of Organic Coatings by Falling Abrasive	ASTM D968-25	2025	
525.	Standard Test Method for Effect of Household Chemicals on Clear and Pigmented Coating Systems	ASTM D1308-20(2025)	2025	
526.	Aluminium-plastic composite panel for curtain wall	GB/T 17748-2016	2016	
527.	Laminate floor coverings. Specifications, requirements and test methods	BS EN 13329:2023	2023	
528.	Standard Test Method for Abrasion Resistance of Organic Coatings by the Taber Abraser	ASTM D4060-25	2025	
XXIII.	PHÂN TÍCH HÓA NƯỚC			
529.	Water quality — Sampling Part 1: Guidance on the design of sampling programmes and sampling techniques	ISO 5667-1:2023	2023	
530.	Water quality — Sampling Part 3: Preservation and handling of water samples	ISO 5667-3:2024	2024	
531.	Water quality — Examination and determination of colour	ISO 7887:2011	2011	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

532.	Standard Methods for the Examination of Water and Wastewater	SMEWW 2150:2023	2023	
533.	Water quality — Determination of turbidity Part 1: Quantitative methods	ISO 7027-1:2016	2016	
534.	Standard Test Methods for pH of Water	ASTM D1293-18	2018	
535.	Water quality — Determination of pH	ISO 10523:2008	2008	
536.	Water quality — Determination of iron — Spectrometric method using 1,10-phenanthroline	ISO 6332:1988	1988	
537.	Water quality — Determination of manganese — Formaldoxime spectrometric method	ISO 6333:1986	1986	
538.	Water quality — Determination of nitrite — Molecular absorption spectrometric method	ISO 6777:1984	1984	
539.	Water quality — Determination of nitrate Part 3: Spectrometric method using sulfosalicylic acid	ISO 7890-3:1988	1988	
540.	Water quality — Determination of sulfate — Gravimetric method using barium chloride	ISO 9280:1990	1990	
541.	Water quality — Determination of permanganate index	ISO 8467:1993	1993	
542.	Water quality — Enumeration of Escherichia coli and coliform bacteria Part 1: Membrane filtration method for waters with low bacterial background flora	ISO 9308-1:2014	2014	
543.	Water quality — Determination of free chlorine and total chlorine Part 1:	ISO 7393-1:1985	1985	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Titrimetric method using N,N-diethyl-1,4-phenylenediamine			
544.	Water quality — Determination of free chlorine and total chlorine Part 2: Colorimetric method using N,N-dialkyl-1,4-phenylenediamine, for routine control purposes	ISO 7393-2:2017	2017	
545.	Water quality — Determination of free chlorine and total chlorine Part 3: Iodometric titration method for the determination of total chlorine	ISO 7393-3:1990	1990	
546.	Standard Methods for the Examination of Water and Wastewater, Section 4500-Cl: Chlorine (Residual)	SMEWW4500-C1:2023	2023	
547.	Standard Specification for Mixing Water Used in the Production of Hydraulic Cement Concrete	ASTM C1602/C1602M-22	2022	
548.	Standard Test Method for Sulfate Ion in Water	ASTM D516-22	2022	
549.	Water quality — Determination of alkalinity Part 1: Determination of total and composite alkalinity	ISO 9963-1:1994	1994	
XXIV.	THỬ NGHIỆM DUNG DỊCH KHOAN (VẬT LIỆU BENTONITE; DUNG DỊCH BENTONITE POLYME)			
550.	Standard Test Method for Sand Content by Volume of Construction Slurries	ASTM D4381/D4381M-22	2022	
551.	Standard Test Methods for pH of Water	ASTM D1293-18	2018	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

552.	Standard Test Method for Determining Density of Construction Slurries	ASTM D4380-20	2020	
553.	Standard Test Method for Marsh Funnel Viscosity of Construction Slurries	ASTM D6910/D6910M-19	2019	
XXV.	THỬ NGHIỆM RỌ ĐÁ, THẨM ĐÁ, LƯỚI THÉP DÂY THÉP BỌC NHỰA, LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT; DÂY THÉP MẠ KẼM			
554.	Steel wire and wire products. Non-ferrous metallic coatings on steel wire - Zinc or zinc alloy coatings	BS EN 10244-2:2023 - TC	2023	
555.	Standard Test Method for Weight [Mass] of Coating on Iron and Steel Articles with Zinc or Zinc-Alloy Coatings	ASTM A90/A90M-21	2021	
556.	Standard Specification for Zinc-Coated (Galvanized) Carbon Steel Wire	ASTM A641/A641M-19(2025)	2025	
557.	Testing Zinc Coatings on Steel Wire and for Quality Requirements	BS 443:82	1982	
558.	Standard Test Methods for Density and Specific Gravity (Relative Density) of Plastics by Displacement	ASTM D792-20	2020	
559.	Specification for Crushed Stone and Crushed Slag for Bituminous Macadam Base and Surface Courses of Pavements	ASTM D192-41	1941	
560.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers—Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

561.	Standard Test Method for Determining Tensile Properties of Geogrids by the Single or Multi-Rib Tensile Method	ASTM D6637/D6637M-15(2023)	2023	
562.	Standard Test Method for Rubber Property—Durometer Hardness	ASTM D2240-15(2021)	2021	
563.	Method of Test for Perspiration Resistance of Organic Coatings	ASTM D2204-65(1975)	1975	
564.	Standard Test Methods for Resistance of Plastic Materials to Abrasion	ASTM D1242-95a	1995	
565.	Standard Test Method for Abrasion Resistance of Geotextiles (Sandpaper/Sliding Block Method)	ASTM D4886-23	2023	
566.	Standard Practice for Operating Salt Spray (Fog) Apparatus	ASTM B117-19	2019	
567.	Standard Specification for Double-Twisted Hexagonal Mesh Gabions and Revet Mattresses (Metallic-Coated Steel Wire or Metallic-Coated Steel Wire With Poly(Vinyl Chloride) (PVC) Coating)	ASTM A975-23	2023	
568.	Steel wire and wire products. Organic coatings on steel wire - PVC finished wire	BS EN 10245-2:2011	2011	
569.	Steel wire and wire products for fencing and netting - Hexagonal steel wire mesh products for civil engineering purposes	BS EN 10223-3:2013	2013	
570.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products	ASTM A370-24a	2024	
571.	Standard Test Method for Melting Point of Petroleum Wax (Cooling Curve)	ASTM D87-25	2025	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

572.	Specification for mild steel wire for general engineering purposes	BS 1052:1980	1980	
573.	Standard Test Methods for Volatile Loss from Plastics Using Activated Carbon Methods	ASTM D1203-23	2023	
574.	Standard Classification System and Basis for Specification for Nonrigid Vinyl Chloride Polymer and Copolymer Molding and Extrusion Compounds	ASTM D2287-19	2019	
575.	Standard Practice for Evaluation of Rock to be Used for Erosion Control	ASTM D4992-22	2022	
XXVI.	VẢI ĐỊA KỸ THUẬT – BÁC THẨM VÀ VỎ BỌC BÁC THẨM, LƯỚI ĐỊA KỸ THUẬT, Ô ĐỊA KỸ THUẬT, MÀN KÍN KHÍ, CHỈ VÀ CÁC SẢN PHẨM ĐỊA KỸ THUẬT - BAO BỐ			
576.	Standard Test Method for Measuring the Nominal Thickness of Geosynthetics	ASTM D5199-25	2025	
577.	Standard Test Method for Thickness of Textile Materials	ASTM D1777-26	2026	
578.	Standard Test Method for Measuring Mass per Unit Area of Geotextiles	ASTM D5261-10(2024)	2024	
579.	Standard Test Method for Measuring Core Thickness of Textured Geomembranes	ASTM D5994/D5994M-10(2021)	2021	
580.	Standard Test Methods for Mass Per Unit Area (Weight) of Fabric	ASTM D3776/D3776M-20(2025)	2025	
581.	Standard Test Method for Width of Textile Fabric	ASTM D3774-18(2024)	2024	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

582.	Standard Test Method for Density of Plastics by the Density-Gradient Technique	ASTM D1505-25	2025	
583.	Geosynthetics — Determination of thickness at specified pressures — Part 1: Single layers	ISO 9863-1:2016/Amd 1:2019	2019	
584.	Geosynthetics — Test method for the determination of mass per unit area of geotextiles and geotextile-related products	ISO 9864:2005	2005	
585.	Standard Test Method for Grab Breaking Load and Elongation of Geotextiles	ASTM D4632/D4632M-15a(2023)	2023	
586.	Standard Test Method for Trapezoid Tearing Strength of Geotextiles	ASTM D4533/D4533M-15(2023)	2023	
587.	Standard Test Method for Measuring Static Puncture Strength of Geotextiles and Geosynthetic-Related Products Using a 50 mm Probe	ASTM D6241-22a	2022	
588.	Standard Test Method for Index Puncture Resistance of Geomembranes and Related Products	ASTM D4833/D4833M-07(2020)	2020	
589.	Standard Test Method for Tensile Properties of Geotextiles by the Wide-Width Method	ASTM D4595/D4595M-24	2024	
590.	Standard Test Method for Determining Tensile Properties of Geogrids by the Single or Multi-Rib Tensile Method	ASTM D6637/D6637M-15(2023)	2023	
591.	Standard Test Method for Tear Strength of Conventional Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers	ASTM D624-00(2020)	2020	
592.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

593.	Standard Test Method for Compressive Properties of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1621-16(2023)	2023	
594.	Standard Test Method for Breaking Force and Elongation of Textile Fabrics (Strip Method)	ASTM D5035-11(2024)	2024	
595.	Standard Test Method for Tensile Properties of Thin Plastic Sheeting	ASTM D882-18	2018	
596.	Standard Test Method for Tensile Properties of Yarns by the Single-Strand Method	ASTM D2256/D2256M-21	2021	
597.	Standard Test Method for Individual Geogrid Junction Strength	ASTM D7737/D7737M-15(2023)	2023	
598.	Geosynthetics — Wide-width tensile test	ISO 10319:2024	2024	
599.	Geosynthetics — Static puncture test (CBR test)	ISO 12236:2006	2006	
600.	Geosynthetics — Tensile test for joints/seams by wide-width strip method	ISO 10321:2008	2008	
601.	German Language - Testing Of Textiles; Plunger Puncture Test (Cbr)	DIN 54307: 1987	1987	
602.	Standard Test Methods for Water Permeability of Geotextiles by Permittivity	ASTM D4491/D4491M-22	2022	
603.	Standard Test Methods for Determining Apparent Opening Size of a Geotextile	ASTM D4751-21a	2021	
604.	Standard Test Method for Determining the (In-plane) Flow Rate per Unit Width and Hydraulic Transmissivity of a Geosynthetic Using a Constant Head	ASTM D4716/D4716M-22	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

605.	Standard Test Methods for Measurement of Hydraulic Conductivity of Saturated Porous Materials Using a Flexible Wall Permeameter	ASTM D5084-24	2024	
606.	Standard Test Method for Hydrostatic Pressure Resistance of Waterproofing Membranes	ASTM D5385/D5385M-25	2025	
607.	Geotextiles and geotextile-related products — Determination of water permeability characteristics normal to the plane, without load	ISO 11058:2019	2019	
608.	Geotextiles and geotextile-related products — Determination of the characteristic opening size	ISO 12956:2019	2019	
609.	Geotextiles and geotextile-related products — Determination of water flow capacity in their plane	ISO 12958:2020	2020	
610.	Methods of Test for Geotextiles	BS 6906-6:90	1990	
611.	Methods of Test for Geotextiles	BS 6906-4:90	1990	
612.	Methods of Test for Geotextiles	BS 6906-3:89	1989	
613.	Standard Test Method for Deterioration of Geotextiles by Exposure to Light, Moisture, and Heat in a Xenon Arc-Type Apparatus	ASTM D4355/D4355M-21	2021	
614.	Standard Test Method for Oxidative Induction Time of Polyolefin Geosynthetics by High-Pressure Differential Scanning Calorimetry	ASTM D5885/D5885M-20	2020	
615.	Standard Test Methods for Gravimetric Determination of Water Vapor Transmission Rate of Materials	ASTM E96/E96M-24a	204	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

616.	Standard Test Method for Accelerated Tensile Creep and Creep-Rupture of Geosynthetic Materials Based on Time-Temperature Superposition Using the Stepped Isothermal Method	ASTM D6992-16(2023)	2023	
617.	Standard Test Method for Oxidative-Induction Time of Polyolefins by Differential Scanning Calorimetry	ASTM D3895-19	2019	
618.	Standard Test Method for Linear Thermal Expansion of Solid Materials by Thermomechanical Analysis	ASTM E831-25	2025	
619.	Standard Test Method for Storage Modulus Calibration of Dynamic Mechanical Analyzers	ASTM E2254-24	2024	
620.	Standard Test Method for Strength of Sewn or Bonded Seams of Geotextiles	D4884/D4884M-22	2022	
621.	Standard Test Method for Abrasion Resistance of Geotextiles (Sandpaper/Sliding Block Method)	ASTM D4886-23	2023	
622.	Plastics - Differential scanning calorimetry (DSC)	ISO 11357-6:2018	2018	
623.	Plastics — Differential scanning calorimetry (DSC)	ISO 11357-2:2020	2020	
624.	Geotextiles and geotextile-related products. Strength of internal structural junctions - Geocells	BS EN ISO 13426-1:2019	2019	
625.	Geosynthetics — Determination of dynamic perforation (cone drop test)	ISO 13433:2025	2025	
626.	Standard Test Method for the Determination of Pyramid Puncture	ASTM D5494-93(2023)	2023	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Resistance of Unprotected and Protected Geomembranes			
627.	Standard Test Method for Tear Resistance (Graves Tear) of Plastic Film and Sheeting	ASTM D1004-21	2021	
628.	Standard Specification for Clinical Thermometer Probe Covers and Sheaths	ASTM E1104-98(2023)	2023	
629.	Standard Guide for the Selection of Test Methods for Prefabricated Bituminous Geomembranes (PBGMs)	ASTM D6455-11(2018)	2018	
630.	Standard Test Method for Measuring the Comparative Burning Characteristics and Resistance to Burn-Through of Solid Plastics Using a 125-mm Flame	ASTM D5048-20a	2020	
631.	Methods of testing plastics. Optical and colour properties, weathering - Determination of haze of film and sheet	BS 2782-5:Method 521A:1992	1992	
632.	Standard Test Method for Bursting Strength of Textile Fabrics—Diaphragm Bursting Strength Tester Method	ASTM D3786/D3786M-18(2023)	2023	
633.	Standard Test Method for Determining Tensile Properties of Nonreinforced Polyethylene and Nonreinforced Flexible Polypropylene Geomembranes	D6693/D6693M-25	2025	
634.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers - Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	
XXVII.	TÁM TRÁI CHỐNG THẤM TRÊN CƠ SỞ BITUM BIẾN TÍNH			
635.	Textiles - Determination of resistance to water penetration - Hydrostatic pressure test	BS EN ISO 811:2018	2018	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

636.	Standard Test Method for Hydrostatic Pressure Resistance of Waterproofing Membranes	ASTM D5385/D5385M-20	2020	
637.	Standard Test Method for Tensile-Tear Strength of Bituminous Roofing Membranes	ASTM D4073/D4073M-06(2024)	2024	
638.	Standard Test Methods for Water Vapor Retarders Used in Contact with Earth Under Concrete Slabs, on Walls, or as Ground Cover	ASTM E154/E154M-08a(2025)	2025	
639.	Standard Test Methods for Measuring the Nominal Thickness of Geosynthetics	ASTM D5199-25	2025	
640.	Standard Test Methods for Gravimetric Determination of Water Vapor Transmission Rate of Materials	ASTM E96/E96M-24a	2024	
641.	Standard Test Method for Water Absorption of Plastics	ASTM D570-22	2022	
642.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
XVIII.	PHỤ GIA HÓA HỌC CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA; HÓA CHẤT CHỐNG THÂM			
643.	Standard Test Methods for Nonvolatile Content of Varnishes	ASTM D1644-01(2023)	2023	
644.	Standard Test Method for Density of Liquid Coatings, Inks, and Related Products	ASTM D1475-13(2025)	2025	
645.	Liquid applied water impermeable products for use beneath ceramic tiling bonded with adhesives. Requirements, test methods, assessment and verification of	BS EN 14891:2017 - TC	2017	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	constancy of performance, classification and marking			
646.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
XXIX.	PHỤ GIA KHOÁNG CHO XI MĂNG VÀ PHỤ GIA KHOÁNG HOẠT TÍNH CAO DÙNG CHO BÊ TÔNG VÀ VỮA XÂY DỰNG – SILICAFUME VÀ TRO TRÁU NGHIỀN MỊN			
647.	Standard Test Methods for Sampling and Testing Coal Ash or Natural Pozzolans for Use in Concrete	ASTM C311/C311M-25	2025	
648.	Standard Test Method for Fineness of Hydraulic Cement by the 45- μ m (No. 325) Sieve	ASTM C430-25		
649.	Standard Test Methods for Fineness of Hydraulic Cement by Air-Permeability Apparatus	ASTM C204-25		
XXX.	THỬ NGHIỆM TẤM THẠCH CAO VÀ PANEL THẠCH CAO CỐT SỢI			
650.	Standard Test Methods for Chemical Analysis of Gypsum and Gypsum Products (Metric)	ASTM C471M-25	2025	
651.	Standard Test Method for Resistance to Growth of Mold on the Surface of Interior Coatings in an Environmental Chamber	ASTM D3273-21	2021	
652.	Standard Test Method for Surface Burning Characteristics of Building Materials	ASTM E84-23c	2023	
653.	Standard Test Methods for Fire Tests of Building Construction and Materials	ASTM E119-26	2026	
XXXI.	NHÔM ĐỊNH HÌNH			
654.	Cold-formed welded structural hollow sections of non-alloy and fine grain steels	ISO 10799-2:2011	2011	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

655.	Standard Test Methods and Definitions for Mechanical Testing of Steel Products	ASTM A370-24a	2024	
656.	Standard Test Methods for Tension Testing Wrought and Cast Aluminum- and Magnesium-Alloy Products	ASTM B557-15(2023)	2023	
657.	Standard Test Methods for Flexural Properties of Unreinforced and Reinforced Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D790-25	2025	
658.	Corrosion of aluminium alloys Determination of resistance to stress corrosion cracking	ISO 9591:2004	2004	
659.	Standard Practice for Handling, Transportation, and Storage of HFC Blend B (CH ₂ FCF ₃ , CHF ₂ CF ₃ , and CO ₂)	ASTM D7326-21	2021	
660.	Standard Test Method for Peel or Stripping Strength of Adhesive Bonds	ASTM D903-98(2025)	2025	
661.	Standard Test Method for Deflection Temperature of Plastics Under Flexural Load in the Edgewise Position	ASTM D648-18	2018	
XXXII.	GIÀN GIÁO, KẾT CẤU KHUNG THÉP, HỆ KHUNG TREO KIM LOẠI (Khung xương trần treo)			
662.	Standard Test Methods for Strength Properties of Metal Ceiling Suspension Systems	ASTM E3090/E3090M-22	2022	
663.	Standard Specification for Manufacture, Performance, and Testing of Metal Suspension Systems for Acoustical Tile and Lay-in Panel Ceilings	ASTM C635/C635M-22	2022	
664.	Standard Practice for Reporting Data from Structural Tests of Building Constructions, Elements, Connections, and Assemblies	ASTM E575-05(2018)	2018	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

XXIII.	CỬA ĐI, CỬA SỔ			
665.	Windows and doors. Water tightness. Test method	BS EN 1027:2016 - TC	2016	
666.	Windows and doors. Air permeability. Test method	BS EN 1026:2016 - TC	2016	
667.	Operating forces Test method Doors	ISO 9379:2005	2005	
XXIV.	THỬ NGHIỆM KÍNH XÂY DỰNG			
668.	Glass in building. Laminated glass and laminated safety glass - Vocabulary and description of component parts	BS EN ISO 12543-1:2021 - TC	2021	
669.	Glass in building. Coated glass - Definitions and classification	BS EN 1096-1:2012	2012	
670.	Glass in building. Determination of the emissivity	BS EN 12898:2019	2019	
671.	Glass in building. Heat strengthened soda lime silicate glass - Definition and description	BS EN 1863-1:2011	2011	
672.	Standard Test Methods for Total Normal Emittance of Surfaces Using Inspection-Meter Technique	ASTM E408:2019	2019	
673.	Standard Specification for Ball Drop Impact Resistance of Laminated Architectural Flat Glazing	ASTM F3006-25	2025	
XXXV.	THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG			
674.	Standard Specification for Structural Bolts, Steel, Heat Treated, 120/105 ksi Minimum Tensile Strength	ASTM A325-14	2014	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

675.	Standard Test Method for Leeb Hardness Testing of Steel Products	ASTM A956/A956M-22	2022	
676.	Standard Test Method for Obtaining and Testing Drilled Cores and Sawed Beams of Concrete	ASTM C42/C42M-20	2020	
677.	Standard Test Method for Ultrasonic Pulse Velocity Through Concrete	ASTM C597-22	2022	
678.	Standard Test Method for Rebound Number of Hardened Concrete	ASTM C805/C805M -25	2025	
679.	Standard Test Method for Pullout Strength of Hardened Concrete=	ASTM C900-25	2025	
680.	Standard Test Method for Measuring Length of Concrete Cores	ASTM C1542/C1542M-19;	2019	
681.	Standard Test Method for Tensile Strength of Concrete Surfaces and the Bond Strength or Tensile Strength of Concrete Repair and Overlay Materials by Direct Tension (Pull-off Method)	ASTM C1583/C1583M-25	2025	
682.	Standard Test Method for Obtaining and Testing Drilled Cores of Shotcrete	ASTM C1604/C1604M-05(2019)	2019	
683.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Axial Compressive Load	ASTM D1143/D1143M-20	2020	
684.	Standard Test Method for Bearing Capacity of Soil for Static Load and Spread Footings	ASTM D1194-94	1994	
685.	Standard Test Method for Nonrepetitive Static Plate Tests of Soils and Flexible Pavement Components for Use in Evaluation and Design of Airport and Highway Pavements	ASTM D1196/D1196M-24	2024	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

686.	Standard Test Method for Density and Unit Weight of Soil in Place by Sand-Cone Method	ASTM D1556/D1556M-24	2024	
687.	Standard Test Method for Standard Penetration Test (SPT) and Split-Barrel Sampling of Soils	ASTM D1586/D1586M-18e1	2018	
688.	Standard Test Method for Field Vane Shear Test in Saturated Fine-Grained Soils	ASTM D2573/D2573M-18	2018	
689.	Standard Test Method for Density of Soil in Place by the Drive-Cylinder Method	ASTM D2937-24	2024	
690.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Axial Tensile Load	ASTM D3689/D3689M-25	2025	
691.	Standard Test Methods for Deep Foundation Elements Under Static Lateral Load	ASTM D3966/D3966M-25	2025	
692.	Standard Test Method for Determining In Situ Modulus of Deformation of Rock Mass Using Flexible Plate Loading Method	ASTM D4395-17	2017	
693.	Standard Test Method for CBR (California Bearing Ratio) of Soils in Place	ASTM D4429-09a	2009	
694.	Standard Test Method for Rock Bolt Anchor Pull Test	ASTM D4435-13e1	2013	
695.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
696.	Standard Guide for General Pavement Deflection Measurements	ASTM D4695-03(2025)	2025	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 6S, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

697.	Standard Test Methods for Prebored Pressuremeter Testing in Soils	ASTM D4719-20	2020	
698.	Standard Test Method for Density of In-place Soil and Rock Materials by the Sand Replacement Method in a Test Pit	ASTM D4914/D4914M-24	2024	
699.	Standard Test Method for High-Strain Dynamic Testing of Deep Foundations	ASTM D4945-17	2017	
700.	Standard Practice for Design and Installation of Groundwater Monitoring Wells	ASTM D5092/D5092M-16(2024)	2024	
701.	Standard Test Method for Electronic Friction Cone and Piezocone Penetration Testing of Soils	ASTM D5778-20	2020	
702.	Standard Test Method for Low Strain Impact Integrity Testing of Deep Foundations	ASTM D5882-16	2016	
703.	Standard Practices for Monitoring Earth or Structural Movement Using Inclinometers	ASTM D6230-21e1	2021	
704.	Standard Guide for Using the Direct Current Resistivity Method for Geophysical Site Investigation	ASTM D6431-25	2025	
705.	Standard Test Method for Integrity Testing of Concrete Deep Foundations by Ultrasonic Crosshole Testing	ASTM D6760-16	2016	
706.	Standard Test Methods for In-Place Density and Water Content of Soil and Soil-Aggregate by Nuclear Methods (Shallow Depth)	ASTM D6938-23	2023	
707.	Standard Test Method for Determining Fatigue Failure of Compacted Asphalt	ASTM D7460-10	2010	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Concrete Subjected to Repeated Flexural Bending			
708.	Standard Test Methods for Deep Foundations Under Bi-Directional Static Axial Compressive Load	ASTM D8169/D8169M-18	2018	
709.	Standard Test Procedures for Measuring the Inclination of Deep Foundations	ASTM D8232-18	2018	
710.	Standard Test Methods for Rockwell Hardness of Metallic Materials	ASTM E18-24	2024	
711.	Standard Guide for Radiographic Examination Using Industrial Radiographic Film	ASTM E94/E94M-22	2022	
712.	Standard Test Methods for Performance Characteristics of Metallic Bonded Resistance Strain Gages	ASTM E251-20a	2020	
713.	Standard Test Method for Measuring Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	ASTM E303-22	2022	
714.	Standard Test Methods for Strength of Anchors in Concrete Elements	ASTM E488/E488M -22;	2022	
715.	Standard Practice for Measuring Ultrasonic Velocity in Materials by Comparative Pulse-Echo Method	ASTM E494-20(2025)	2025	
716.	Standard Test Method for Measuring the Longitudinal Profile of Traveled Surfaces	ASTM E950/E950M-22	2022	
717.	Standard Test Method for Measuring Pavement Macrottexture Depth Using a Volumetric Technique	ASTM E965-15(2024)	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

718.	Standard Test Method for Measurement of Vehicular Response to Traveled Surface Roughness	ASTM E1082-90(2024)	2024	
719.	Standard Test Method for Field Determination of Water Penetration of Installed Exterior Windows, Skylights, Doors, and Curtain Walls, by Uniform or Cyclic Static Air Pressure Difference	ASTM E1105-15(2023)	2023	
720.	Standard Test Methods for Testing Bond Performance of Bonded Anchors	ASTM E1512-01(2023)	2023	
721.	Standard Methods of Static Load Test for Combined Tensile and Transverse Load Resistance of Paneled Wall Systems in Building Construction	ASTM E2127-01a(2022)	2022	
722.	Standard Test Method for Measuring the Skid Resistance of Pavements and Other Trafficked Surfaces Using a Continuous Reading, Fixed-Slip Technique	ASTM E2340/E2340M-11(2021)	2021	
723.	Standard Test Methods for Field Testing of Anchors in Concrete or Masonry	ASTM E3121/E3121M-17(2026)	2026	
724.	Method of Test and Inspection of Corrugated Metal Culvert	AASHTO T64-90;	1990	
725.	Standard Method of Test for Density of Soil In-Place by the Sand-Cone Method	AASHTO T 191-14 (2022)	2022	
726.	Standard Method of Test for Density of Soil In-Place by the Drive Cylinder Method	AASHTO T 204:1990	1990	
727.	Standard Method of Test for Penetration Test and Split-Barrel Sampling of Soils	AASHTO T 206:2022	2022	
728.	Standard Method of Test for Repetitive Static Plate Load Tests of Soils and	AASHTO T 221-90 (2021)	2021	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Flexible Pavement Components for Use in Evaluation and Design of Airport and Highway Pavements			
729.	Standard Method of Test for Field Vane Shear Test in Cohesive Soil	AASHTO T 223-96 (2021)	2021	
730.	Standard Method of Test for Bearing Capacity of Soil for Static Load on Spread Footings	AASHTO T 235:1996	1996	
731.	Standard Method of Test for Measurements of Pore Pressures in Soils	AASHTO T 252-19 (2023)	2023	
732.	Standard Method of Test for Installing, Monitoring, and Processing Data of the Traveling Type Slope Inclinator	AASHTO T 254:1980	1980	
733.	Standard Method of Test for Pavement Deflection Measurements	AASHTO T 256-01 (2020)	2020	
734.	Standard Method of Test for Determining Expansive Soils	AASHTO T 258-81 (2022)	2022	
735.	Standard Method of Test for Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	AASHTO T 278-90 (2021)	2021	
736.	Standard Method of Test for High-Strain Dynamic Testing of Piles	AASHTO T 298-15 (2023)	2023	
737.	Standard Practice for Determination of International Roughness Index (IRI) to Quantify Roughness of Pavements	AASHTO PP 37-04	2004	
738.	Methods of test for soils for civil engineering purposes - In-situ tests	BS 1377-9:2025 - TC	2025	
739.	Testing concrete - Recommendations for the assessment of concrete strength by near-to-surface tests	BS 1881-207:1992	1992	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

740.	Unbound, hydraulically bound and stabilized materials for civil engineering purposes - Sample preparation and testing of materials during and after treatment. Test method	BS 1924-2:2025 - TC	2025	
741.	Code of practice for ground investigations	BS 5930:2015+A1:2020	2020	
742.	Code of practice for protection of structures against lightning	BS 6651:1999	1999	
743.	Code of practice for the selection and installation of post-installed anchors in concrete and masonry	BS 8539:2012+A1:2021	2021	
744.	Gully tops and manhole tops for vehicular and pedestrian areas	BS EN 124:15	2015	
745.	Precast concrete products. Test methods for glassfibre reinforced concrete	BS EN 1170:2024	2024	
746.	Testing concrete in structures - Non-destructive testing. Determination of rebound number	BS EN 12504-2:2021	2021	
747.	Testing concrete in structures - Determination of ultrasonic pulse velocity	BS EN 12504-4:2021 - TC	2021	
748.	Method of measurement for rebound number on surface of concret	JSA - JIS A 1155:2012	2012	
749.	Pretensioned Spun Concrete Piles	JIS A 5335 (1987)	1987	
750.	Precast prestressed concrete products	JIS A 5373:2016	2016	
751.	Sets of high strength hexagon bolt, hexagon nut and plain washers for friction grip joints	JIS B 1186:2013	2013	
752.	Methods of Radiographic Examination for Welded Joints in Steel	JIS Z 3104:1995	1995	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

753.	Geotechnical investigation and testing — Geohydraulic testing	ISO 22282-3:2012	2012	
754.	Geotechnical investigation and testing — Testing of geotechnical structures	ISO 22477-1:2018	2018	
755.	Power transformers	IEC 60076-1:2011	2011	
756.	Guide for Measuring Earth Resistivity, Ground Impedance, and Earth Surface Potentials of a Grounding System	IEEE 81:2012	2012	
757.	Testing concrete; testing of fresh concrete (FOREIGN STANDARD)	DIN 1048-2:1991	1991	
758.	Report on Nondestructive Test Methods for Evaluation of Concrete in Structures	ACI 228.2R:2013	2013	
759.	Quality Assurance and Water Field Check of Installed Storefronts, Curtain Walls and Sloped Glazing Systems	AAMA 501.2-15	2015	
760.	Technical Code for Testing of Building Foundation Piles	JGJ 106-2014	2014	
761.	Standard Test Method for Repetitive Static Plate Tests of Soils and Flexible Pavement Components for Use in Evaluation and Design of Airport and Highway Pavement	ASTM D1195/D1195M-21	2021	
XXVI.	THỬ NGHIỆM CỌC BÊ TÔNG ỨNG LỰC TRƯỚC, CỌC VÁN, CỘT ĐIỆN (THỬ NGHIỆM TẠI NHÀ MÁY SẢN XUẤT)			
762.	Precast prestressed concrete products	JIS A5373 : 2016	2016	
763.	Method of test for compressive strength of spun concret	JIS A 1136:2022	2022	
XXVII.	THỬ NGHIỆM VỮA, KEO DÁN GẠCH, KEO CHÍT MẠCH			
764.	Ceramic tiles — Grouts and adhesives Part 2: Test methods for adhesive	ISO 13007-2:2013	2013	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

765.	Ceramic tiles — Grouts and adhesives Part 4: Test methods for grouts	ISO 13007-4:2013	2013	
XVIII.	THỬ NGHIỆM VÁN GỖ NHÂN TẠO			
766.	Wood-based panels — Determination of swelling in thickness after immersion in water	ISO 16983:2003	2003	
767.	Wood-based panels — Determination of surface soundness	ISO 16981:2003	2003	
768.	Wood-based panels — Determination of moisture content	ISO 16979:2003	2003	
769.	Wood-based panels — Determination of dimensions of panels	ISO 9426:2003	2003	
770.	Wood-based panels — Determination of density	ISO 9427:2003	2003	
771.	Wood-based panels — Determination of formaldehyde release	ISO 12460-5:2015	2015	
772.	Wood-based panels — Determination of tensile strength perpendicular to the plane of the panel	ISO 16984:2003	2003	
773.	Plywood — Bonding quality	ISO 12466-1:2007	2007	
774.	Wood-based panels — Determination of moisture resistance under cyclic test conditions	ISO 16987:2003	2003	
775.	Wood-based panels — Determination of modulus of elasticity in bending and of bending strength	ISO 16978:2003	2003	
776.	Wood-based panels - Determination of wet bending strength after immersion in water	ISO 20585:2005	2005	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	at 70 degrees C or 100 degrees C (boiling temperature)			
777.	Wood-based panels — Determination of moisture resistance — Boil test	ISO 16998:2003	2003	
778.	Timber structures — Glued laminated timber — Test methods for determination of physical and mechanical properties	ISO 8375:2017	2017	
779.	Wood-based panels — Determination of resistance to axial withdrawal of screws	ISO 27528:2009	2009	
780.	Timber structures — Glued laminated timber — Method of test for shear strength of glue lines	ISO 12579:2007	2007	
781.	Timber structures — Glued laminated timber — Methods of test for glue-line delamination	ISO 12580:2007	2007	
782.	Timber structures — Glued laminated timber — Face and edge joint cleavage test	ISO 19993:2020	2020	
XXIX.	THỬ NGHIỆM TẤM CAO SU , VẬT LIỆU CHỐNG THẤM – TẤM CPE, BẢNG CHẶN NƯỚC PVC			
783.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers— Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	
784.	Rubber, vulcanized or thermoplastic — Determination of density	ISO 2781:2018	2018	
785.	Standard Test Methods for Volatile Loss from Plastics Using Activated Carbon Methods	ASTM D1203-23	2023	
786.	Rubber, vulcanized or thermoplastic — Accelerated ageing and heat resistance tests	ISO – 188:2023	2023	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

787.	Standard Test Method for Tear Strength of Conventional Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers	ASTM D624-00(2020)	2020	
788.	Standard Test Method for Rubber Property—Effect of Liquids	ASTM D471-16a(2021)	2021	
789.	Japanese Language - POLYVINYLCHLORIDE WATER STOP	JIS K 6773:2007	2007	
XL.	SƠN TÍN HIỆU GIAO THÔNG - VẬT LIỆU KẼ ĐƯỜNG PHẢN QUANG NHIỆT DẸO			
790.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
791.	ASTM D1214-10(2020)	ASTM D1214-10(2020)	2020	
792.	Standard Test Method for Measuring Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	ASTM E303-22	2022	
793.	Standard Method of Test for Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	AASHTO T 278:2024	2024	
XLI.	SƠN TÍN HIỆU GIAO THÔNG - SƠN VẠCH ĐƯỜNG HỆ NƯỚC, HỆ DUNG MÔI			
794.	Paints, varnishes and printing inks — Determination of fineness of grind	ISO 1524:2020	2020	
795.	Paints and varnishes — Determination of film thickness	ISO 2808:2019	2019	
796.	Paints and varnishes — Cross-cut test	ISO 2409:2020	2020	
797.	Standard Test Method for Measurement of Dry-Film Thickness of Organic Coatings Using Micrometers	ASTM D1005-95(2024)	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

798.	Standard Test Methods for Chemical Analysis of White Titanium Pigments	ASTM D1394-76(2020)	2020	
799.	Standard Test Method for the Automated Determination of Refractive Index of Glass Samples Using the Oil Immersion Method and a Phase Contrast Microscope	ASTM E1967-19	2019	
800.	Standard Specification for Color of Retroreflective Pavement Marking Materials	ASTM D6628-23	2023	
801.	Paints and varnishes — Drying tests	ISO 9117-3:2010	2010	
802.	Standard Method of Test for Thermoplastic Traffic Line Material	AASHTO T 250:2023	2023	
803.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
804.	Standard Method of Test for Thermoplastic Traffic Line Material	AASHTO T 250:2023	2023	
805.	Standard Test Method for Evaluation of Color for Thermoplastic Pavement Marking Materials	ASTM D4960-25	2025	
806.	Standard Test Method for Reflectance Factor and Color by Spectrophotometry Using Bidirectional (45°:0° or 0°:45°) Geometry	ASTM E1349-06(2022)	2022	
807.	Standard Test Method for Measuring Surface Frictional Properties Using the British Pendulum Tester	ASTM E303-22	2022	
XLII.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU CHỐNG THẤM GÓC XI MĂNG, POLYMER			
808.	Liquid applied water impermeable products for use beneath ceramic tiling	BS EN 14891:2017 - TC	2017	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	bonded with adhesives. Requirements, test methods, assessment and verification of constancy of performance, classification and marking			
XLIII.	MÀNG CHỐNG THẤM (Màng HDPE, màng chống thấm 2 thành phần,...)			
809.	Standard Test Methods for Measuring the Nominal Thickness of Geosynthetics	ASTM D5199-25	2025	
810.	Standard Test Methods for Coated Fabrics	ASTM D751-19	2019	
811.	Standard Practice for Rubber— Measurement of Dimensions	ASTM D3767-03(2020)	2020	
812.	Standard Test Methods for Density and Specific Gravity (Relative Density) of Plastics by Displacement	ASTM D792-20	2020	
813.	Standard Test Method for Density of Plastics by the Density-Gradient Technique	ASTM D1505-25	2025	
814.	Standard Test Method for Determining Tensile Properties of Nonreinforced Polyethylene and Nonreinforced Flexible Polypropylene Geomembranes	ASTM D6693/D6693M-25	2025	
815.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	
816.	Standard Guide for Using the Surface Ground Penetrating Radar Method for Subsurface Investigation	ASTM D6432-19	2019	
817.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers— Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	
818.	Flexible sheets for waterproofing. Determination of shear resistance of joints	BS EN 12317-2:2010	2010	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	- Plastic and rubber sheets for roof waterproofing			
819.	Standard Test Method for Tear Resistance (Graves Tear) of Plastic Film and Sheeting	ASTM D1004-21	2021	
820.	Standard Test Method for Index Puncture Resistance of Geomembranes and Related Products	ASTM D4833/D4833M-07(2020)	2020	
821.	Standard Test Methods for Water Vapor Retarders Used in Contact with Earth Under Concrete Slabs, on Walls, or as Ground Cover	ASTM E154/E154M-08a(2025)	2025	
822.	Standard Test Method for Rubber Property—Durometer Hardness	ASTM D2240-15(2021)	2021	
823.	Standard Test Method for Melt Flow Rates of Thermoplastics by Extrusion Plastometer	ASTM D1238-23a	2023	
824.	Rubber, vulcanized or thermoplastic — Determination of tensile stress-strain properties	ISO 37:2024	2024	
825.	Flexible sheets for waterproofing. Determination of shear resistance of joints - Plastic and rubber sheets for roof waterproofing	BS EN 12317-2:2010	2010	
826.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings Using Portable Adhesion Testers	ASTM D4541-22	2022	
827.	Standard Test Method for Pull-Off Strength of Coatings on Concrete Using Portable Pull-Off Adhesion Testers	ASTM D7234-22	2022	
828.	Standard Specification for High Solids Content, Cold Liquid-Applied Elastomeric	ASTM C836/C836M-18(2022)	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

	Waterproofing Membrane for Use with Separate Wearing Course			
829.	Standard Test Method for Peel or Stripping Strength of Adhesive Bonds	ASTM D903-98(2025)	2025	
830.	Building construction — Sealants — Determination of tensile properties at maintained extension	ISO 8340:2005	2005	
831.	Standard Test Method for Carbon Black Content in Olefin Plastics	ASTM D1603-20	2020	
832.	Standard Test Method for Peel Resistance of Adhesives (T-Peel Test)	ASTM D1876-08(2023)	2023	
833.	Flexible sheets for waterproofing. Determination of shear resistance of joints - Plastic and rubber sheets for roof waterproofing	BS EN 12317-2:2010	2010	
834.	Standard Practice for Nondestructive Testing (NDT) for Determining the Integrity of Seams Used in Joining Flexible Polymeric Sheet Geomembranes	ASTM D4437/D4437M-16(2023)	2023	
835.	Standard Test Methods for Gravimetric Determination of Water Vapor Transmission Rate of Materials	ASTM E96/E96M-24a	2024	
836.	Standard Test Method for Hydrostatic Pressure Resistance of Waterproofing Membranes	ASTM D5385/D5385M-20	2020	
837.	Standard Test Method for Tear Strength of Conventional Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers	ASTM D624-00(2020)	2020	
838.	Standard Specification for Self-Adhering Polymer Modified Bituminous Sheet Materials Used as Steep Roofing Underlayment for Ice Dam Protection	ASTM D1970/D1970M-25	2025	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

839.	Standard Test Method for Water Absorption of Plastics	ASTM D570-22	2022	
XLIV.	THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU COMPOSITE CỐT SỢI THỦY TINH			
840.	Plastics — Determination of tensile properties	ISO 527-3:2018	2018	
841.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	
842.	Plastics — Determination of flexural properties	ISO 178:2019	2019	
843.	Standard Test Methods for Flexural Properties of Unreinforced and Reinforced Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D790-25	2025	
844.	Plastics — Methods of test for the determination of the effects of immersion in liquid chemicals	ISO 175:2010	2010	
XLV.	VẬT LIỆU CÁCH NHIỆT			
845.	Standard Test Method for Apparent Density of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1622-20	2020	
846.	Cellular plastics and rubbers — Determination of apparent density	ISO 845:2006	2006	
847.	Standard Test Method for Compressive Properties of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1621-16(2023)	2023	
848.	Rigid cellular plastics — Determination of compression properties	ISO 844:2021	2021	
849.	Standard Test Method for Water Absorption of Core Materials for Sandwich Constructions	ASTM C272/C272M-18(2024)	2024	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

850.	Thermal insulation — Determination of steady-state thermal resistance and related properties — Heat flow meter apparatus	ISO 8301:1991	1991	
851.	Thermal insulation — Determination of steady-state thermal resistance and related properties — Guarded hot plate apparatus	ISO 8302:1991	1991	
852.	Standard Test Method for Steady-State Thermal Transmission Properties by Means of the Heat Flow Meter Apparatus	ASTM C518-21	2021	
853.	Cellular plastics, rigid — Test for dimensional stability	ISO 2796:1986	1986	
854.	Cellular plastics, rigid — Determination of compressive creep under specified load and temperature conditions	ISO 7616:1986	1986	
855.	Cellular plastics, rigid — Determination of compressive creep	ISO 7850:1986	1986	
856.	Rigid cellular plastics — Determination of water vapour transmission properties	ISO 1663:2023	2023	
857.	Rigid cellular plastics — Determination of water absorption	ISO 2896:2011	2011	
858.	Rigid cellular plastics — Determination of flexural properties	ISO 1209-1:2007	2007	
859.	Standard Test Methods for Breaking Load and Flexural Properties of Block-Type Thermal Insulation	ASTM C203-22	2022	
XLVI.	THỬ NGHIỆM ỐNG NHỰA PVC, HPDE, PVC -U, PP, PE VÀ PHỤ KIỆN ỐNG			
860.	Structured-wall thermoplastics pipes — Oven test	ISO 12091:1995	1995	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh
 Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh
 Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

861.	Thermoplastics pipes — Determination of ring stiffness	ISO 9969:2016	2016	
862.	Unplasticized Polyvinyl Chloride (PVC) Pipes - Effect of Sulphuric Acid - Requirement and Test Method	ISO 3473:1977	1977	
863.	Polyethylene pipes for water works.	KS M 3413:1995	1995	
864.	Thermoplastics pipes — Determination of tensile properties	ISO 6259-1:2015;	2015	
865.	Thermoplastics pipes — Determination of tensile properties	ISO 6259-2:2020	2020	
866.	Thermoplastics pipes — Determination of tensile properties	ISO 6259-3:2015	2015	
867.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	
868.	Polyethylene (PE) pipes and fittings — Determination of the tensile strength and failure mode of test pieces from a butt-fused joint	ISO 13953:2001	2001	
869.	Standard Test Method for Laboratory Testing of Polyethylene (PE) Butt Fusion Joints using Tensile-Impact Method	ASTM F2634-15(2021)	2021	
870.	Plastics - Determination of flexural properties	DIN EN ISO 178:2019	2019	
871.	Plastics piping systems — Plastics components — Determination of dimensions	ISO 3126:2005	2005	
872.	Plastics — Methods for determining the density of non-cellular plastics	ISO 1183-2:2019	2019	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

873.	Thermoplastics pipes, fittings and assemblies for the conveyance of fluids — Determination of the resistance to internal pressure	ISO 1167-2:2006	2006	
874.	Thermoplastics pipes — Determination of resistance to external blows — Round-the-clock method	ISO 3127:1994	1994	
875.	Conduit systems for cable management	IEC 61386-1:2017	2017	
876.	Thermoplastics pipes, fittings and assemblies for the conveyance of fluids — Determination of the resistance to internal pressure	ISO 1167-1:2006	2006	
877.	Rohre aus Polyethylen (PE) - PE 80, PE 100 - Masse; Text Deutsch und Englisch	DIN 8074:2023	2023	
878.	Thermoplastics pipes and fittings — Vicat softening temperature — General test method and test conditions for vinyl chloride-based (PVC-U, PVC-C, PVC-HI) and acrylonitrile-based (ABS, ASA) pipes and fittings	ISO 2507:2026	2026	
879.	Standard Test Method for Vicat Softening Temperature of Plastics	ASTM D1525-25	2025	
880.	Thermoplastics pipes — Longitudinal reversion — Test method and parameters	ISO 2505:2023	2023	
881.	Unplasticized poly(vinyl chloride) (PVC-U) pipes — Dichloromethane resistance at specified temperature (DCMT) — Test method	ISO 9852:2007	2007	
882.	Plastics piping and ducting systems. Injection-moulded thermoplastics fittings for pressure piping systems. Test method for maximum deformation by crushing	BS EN 802:1995	1995	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 - Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

883.	Standard Specification for Poly(Vinyl Chloride) (PVC) Pressure-Rated Pipe (SDR Series)	ASTM D2241-25a	2025	
884.	Standard Test Method for Melt Flow Rates of Thermoplastics by Extrusion Plastometer	ASTM D1238-23a	2023	
885.	Plastics piping and ducting systems — Plastics pipes and fittings — Method for exposure to direct (natural) weathering	ISO 16871:2003	2003	
886.	Information Technology - Lower Layers Security	ISO/IEC TR 13594:1995	1995	
887.	Ductile iron pipelines — Hydrostatic testing after installation	ISO 10802:2020	2020	
888.	Ductile iron pipes, fittings, accessories and their joints for water applications	ISO 2531:2009	2009	
889.	Determination of the Thermal Stability of Polyethylene (PE) for Use in Gas Pipes and Fittings First Edition	ISO/TR 10837:1991	1991	
890.	Plastics piping systems — Glass-reinforced thermosetting plastics (GRP) pipes — Test methods for the determination of the initial longitudinal tensile strength	ISO 8513:2023	2023	
891.	Plastics piping and ducting systems — Thermoplastics pipes — Determination of ring flexibility	ISO 13968:2008	2008	
892.	Thermoplastics piping systems for non-pressure underground drainage and sewerage. Thermoplastics spirally-formed structured-wall pipes. Determination of the tensile strength of a seam	BS EN ISO 13262:2017	2017	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

893.	Conduit systems for cable management	IEC 61386-21:2021	2021	
894.	Conduit systems for cable management	IEC 61386-22:2021	2021	
895.	Conduit systems for cable management	IEC 61386-23:2021	2021	
896.	Unplasticized Polyvinyl Chloride (PVC) Pipes - Specification and Determination of Resistance to Acetone	ISO 3472:1975	1975	
897.	Unplasticized Polyvinyl Chloride (PVC) Pipes - Effect of Sulphuric Acid - Requirement and Test Method	ISO 3473:1977	1977	
898.	Conduit systems for cable management	IEC 61386-1:2017	2017	
899.	Methods of Test for Volume Resistivity and Surface Resistivity of Solid Electrical Insulating Materials Second Edition	IEC 60093:1980	1980	
900.	Fire hazard testing	IEC 60695-2-11:2021	2021	
901.	Fire hazard testing	IEC 60695-11-2:2017	2017	
902.	Methods of test for unplasticized PVC (UPVC) pipes and fittings	AS 1462.2-1984	1984	
903.	Rigid polyvinyl chloride polyethylene lined conduits for underground cable	KS c 8455:2005	2005	
904.	Thermoplastics pipes for the transport of fluids — Determination of Charpy impact properties	ISO 9854-1:2023	2023	
XLVII.	DÂY ĐIỆN; CÁP ĐIỆN; CÁP QUANG; CÁP ĐỒNG TRẦN; DÂY TÍN HIỆU			

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

905.	Conductors of Insulated Cables	IEC 60228:2023;	2023	
906.	Common Test Methods for Insulating and Sheathing Materials of Electric and Optical Cables	IEC 60811-1-1 : 2001;	2001	
907.	Polyvinyl chloride insulated cables of rated voltages up to and including 450/750 V	IEC 60227-1:2007	2007	
908.	Power cables with extruded insulation and their accessories for rated voltages from 1 kV ($U_m = 1,2$ kV) up to 30 kV ($U_m = 36$ kV)	IEC 60502-1:2021	2021	
909.	Polyvinyl Chloride Insulated Cables of Rated Voltages up to and Including 450/750 V	IEC 60227-2:2003	2003	
910.	Common Test Methods for Insulating and Sheathing Materials of Electric and Optical Cables	IEC 60811-2-1:2001	2001	
911.	Metallic materials — Wire — Reverse bend test	ISO 7801:2024	2024	
912.	Metallic materials — Wire — Wrapping test	ISO 7802:2013	2013	
913.	Common test methods for insulating and sheathing materials of electric cables	IEC 60811-1-4: 2001	2001	
914.	High-voltage test techniques	IEC 60060-1:2010	2010	
915.	IEC standard voltages	IEC 60038:2021	2021	
916.	COMMON TEST METHODS FOR INSULATING AND SHEATHING MATERIALS OF ELECTRIC CABLES	IEC 60811-1-2:2001	2001	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

917.	COMMON TEST METHODS FOR INSULATING AND SHEATHING MATERIALS OF ELECTRIC CABLES	IEC 60811-3-2 : 2001	2001	
918.	Tests on electric cables under fire conditions	IEC 60332-1:1993;	1993	
919.	Tests on electric and optical fibre cables under fire conditions	IEC 60332-1-2:2015	2015	
920.	Common Test Methods for Insulating and Sheathing Materials of Electric and Optical Cables	IEC 60811-1-3:2001	2001	
921.	Impulse Tests on Cables and Their Accessories	IEC 60230:2021	2021	
922.	COMMON TEST METHODS FOR INSULATING AND SHEATHING MATERIALS OF ELECTRIC CABLES	IEC 60811-3-1:2001	2001	
LVIII.	BÊ TÔNG ĐÀM LẤN			
923.	Standard Test Method for Compressive Strength of Cylindrical Concrete Specimens	ASTM C39/C39M-24	2024	
924.	HANDBOOK FOR CONCRETE AND CEMENT STANDARD TEST METHOD FOR DIRECT TENSILE STRENGTH OF CYLINDRICAL CONCRETE OR MORTAR SPECIMENS	ARMY - COE CRD-C 164-92	1992	
925.	Standard Test Method for Static Modulus of Elasticity and Poisson's Ratio of Concrete in Compression	ASTM C469/C469M-22	2022	
XLIX.	BÊ TÔNG CỐT SỢI (VẬT LIỆU GRC)			



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

926.	Standard Test Method for Obtaining Average Residual-Strength of Fiber-Reinforced Concrete	ASTM C1399/C1399M-10(2015)	2015	
927.	Standard Test Method for Flexural Toughness of Fiber Reinforced Concrete (Using Centrally Loaded Round Panel)	ASTM C1550-26	2026	
928.	Standard Test Method for Flexural Performance of Fiber-Reinforced Concrete (Using Beam With Third-Point Loading)	ASTM C1609/C1609M-24	2024	
929.	Standard Test Method for Dry and Wet Bulk Density, Water Absorption, and Apparent Porosity of Thin Sections of Glass-Fiber Reinforced Concrete	ASTM C948-81(2023)	2023	
L.	BẢNG CHẶN NƯỚC, BẢNG TRƯỞNG NỖ			
930.	Wood-based panels — Determination of dimensions of panels	ISO 9426:2003	2003	
931.	Standard Test Method for Relative Density of Solid Pitch and Asphalt (Displacement Method)	ASTM D71-94(2019)	2019	
932.	Standard Test Method for Density, Relative Density, or API Gravity of Crude Petroleum and Liquid Petroleum Products by Hydrometer Method	ASTM D1298-24	2024	
933.	Standard Test Method for Rubber Property—Durometer Hardness	ASTM D2240-15(2021)	2021	
934.	Physical testing methods for vulcanized rubber	KSM 6518: 2006	2006	
935.	Standard Test Method for Rockwell Hardness of Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D785-23	2023	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

936.	Standard Test Methods for Flexural Properties of Unreinforced and Reinforced Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D790-25	2025	
937.	Standard Test Method for Vicat Softening Temperature of Plastics	ASTM D1525-25	2025	
938.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers— Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	
939.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	
940.	Standard Test Method for Tensile Properties of Thin Plastic Sheeting	ASTM D882-18	2018	
941.	Standard Test Method for Rubber Property—Effect of Liquids	ASTM D471-16a(2021)	2021	
942.	Standard Test Method for Rubber— Deterioration in an Air Oven	ASTM D573-04(2025)	2025	
943.	Standard Test Method for Tear Strength of Conventional Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers	ASTM D624-00(2020)	2020	
LI.	GÓI CÀU, CAO SU			
944.	Rubber, vulcanized or thermoplastic - Determination of indentation hardness	ISO 7619-1:2017	2017	
945.	Standard Test Methods for Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers— Tension	ASTM D412-16(2021)	2021	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

946.	Standard Test Method for Tensile Properties of Plastics	ASTM D638-22	2022	
947.	Standard Test Method for Tensile Properties of Yarns by the Single-Strand Method	ASTM D2256/D2256M-21	2021	
948.	Standard Test Methods for Rubber Property—Compression Set	ASTM D395-18(2025)	2025	
949.	Rubber, vulcanized or thermoplastic — Resistance to ozone cracking	ISO 1431-1:2024	2024	
950.	Standard Test Methods for Rubber Property—Adhesion to Rigid Substrates	ASTM D429-14(2023)	2023	
951.	Standard Test Method for Peel or Stripping Strength of Adhesive Bonds	ASTM D903-98(2025)	2025	
952.	Standard Test Methods for Density and Specific Gravity (Relative Density) of Plastics by Displacement	ASTM D792-20	2020	
953.	Standard Specification for Polytetrafluoroethylene (PTFE) Granular Molding and Ram Extrusion Materials	ASTM D4894-19(2024)	2024	
954.	Standard Specification for Polytetrafluoroethylene (PTFE) Resin Produced From Dispersion	ASTM D4895-18(2023)	2023	
955.	Standard Specification for High Load Rotational Spherical Bearings for Bridges and Structures	ASTM D5977-23	2023	
956.	Standard Test Method for Compressive Properties of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1621-16(2023)	2023	
957.	Standard Test Methods for Rubber Deterioration—Cracking in an Ozone Controlled Environment	ASTM D1149-18(2025)	2025	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

958.	Standard Test Method for Brittleness Temperature of Plastics and Elastomers by Impact	ASTM D746-24	2024	
959.	Standard Practice for Rubber— Measurement of Dimensions	ASTM D3767-03(2020)	2020	
960.	Standard Test Methods for Water Vapor Retarders Used in Contact with Earth Under Concrete Slabs, on Walls, or as Ground Cover	ASTM E154/E154M-08a(2025)	2025	
961.	Standard Test Method for Rubber Property—Effect of Liquids	ASTM D471-16a(2021)	2021	
962.	Standard Test Method for Tear Strength of Conventional Vulcanized Rubber and Thermoplastic Elastomers	ASTM D624-00(2020)	2020	
963.	Standard Test Method for Peel Resistance of Adhesives (T-Peel Test)	ASTM D1876-08(2023)	2023	
964.	Standard Test Method for Water Absorption of Plastics	ASTM D570-22	2022	
965.	Standard Practices for Evaluating the Resistance of Plastics to Chemical Reagents	ASTM D543-21	2021	
966.	Standard Practice for Testing Water Resistance of Coatings Using Water Immersion	ASTM D870-25	2025	
967.	Raw, natural rubber — Determination of the plasticity retention index (PRI)	ISO 2930:2024	2024	
968.	Elastomeric seismic-protection isolators	ISO 22762-5:2021	2021	
969.	Conveyor belts — Laboratory scale flammability characteristics — Requirements and test method	ISO 340:2022	2022	



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

970.	Standard Test Method for Microscopic Evaluation of the Dispersion of Carbon Black in Polyolefin Geosynthetics	ASTM D5596-03(2021)	2021	
971.	Standard Test Method for Rubber—Deterioration by Heat and Oxygen	ASTM D572-23	2023	
972.	Standard Test Method for Oxidative-Induction Time of Polyolefins by Differential Scanning Calorimetry	ASTM D3895-19	2019	
973.	Standard Test Method for Evaluation of Stress Crack Resistance of Polyolefin Geomembranes Using Notched Constant Tensile Load Test	ASTM D5397-20	2020	
LII.	HÓ GA, NẮP HÓ GA, SONG CHẮN RÁC			
974.	Standard Test Method for Compressive Properties of Rigid Plastics	ASTM D695-26	2026	
975.	Standard Test Methods for Flexural Properties of Unreinforced and Reinforced Plastics and Electrical Insulating Materials	ASTM D790-25	2025	
976.	Gully tops and manhole tops for vehicular and pedestrian areas - Definitions, classification, general principles of design, performance requirements and test methods	BS EN 124-1:2015	2015	
LIII.	ĐÁ GÓC VÀ CÁC SẢN PHẨM TỪ ĐÁ			
977.	Natural stone test methods. Determination of uniaxial compressive strength	BS EN 1926:2006	2006	
978.	Standard Test Method for Compressive Strength of Dimension Stone	ASTM C170/C170M-24a	2024	
979.	Standard Test Method for Modulus of Rupture of Dimension Stone	ASTM C99/C99M-24	2024	

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST**

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG SÀI GÒN TEST

Địa chỉ trụ sở chính : 19/3D, Ấp 52, Xã Bà Điểm, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ phòng thí nghiệm : 71 Tô Ký, Ấp 68, Xã Bà Điểm, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 08.66759684 - 098 248 4567 – Email: saigontest.co@gmail.com ; Website: kiemdinhsaigontest.com

980.	Natural stone test methods. Determination of flexural strength under concentrated loa	BS EN 12372:2022 - TC	2022	
981.	Standard Test Methods for Absorption and Bulk Specific Gravity of Dimension Stone	ASTM C97/C97M-25	2025	
LIV.	VẬT LIỆU PU FOAM			
982.	Standard Test Method for Apparent Density of Rigid Cellular Plastics	ASTM D1622-20	2020	
983.	Standard Test Method for Water Absorption of Rigid Cellular Plastic	ASTM D2842-25	2025	
LV.	TÀ VỆT (BÊ TÔNG)			
984.	Railway applications. Track. Concrete sleepers and bearers - General requirements	BS EN 13230-1:2016 - TC	2016	
985.	Railway applications. Track. Concrete sleepers and bearers - Prestressed monoblock sleepers	BS EN 13230-2 : 2016 -TC	2016	